NĂM THỨ MƯỜI LĂM — SỐ THỨ 3008

MỖI SỐ : 0$04

NGÀY THỨ HAI 28 và THỨ BA 29 MARS 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL
•INDOCHINE•
Nº 62.63

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9 00	4 . 50	2 . 25	
Ngoại-quốc.	14 . 00	7 . 00	3 . 50	
Các làng và các công-sở. .	10 . 00	5 . 00	2 . 50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction
doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 150

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière page :

Une seule insertion.	0$30 le c/m
Contrat annuel	[illegible]
Par centimètre et par insertion.	0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales.	1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . .	0$20 la ligne

ĐOÀN-THỂ

II

Dân-tộc ta bây-giờ kể là một dân-tộc rời-rã tan-tành, không còn có đoàn-thể gì nữa ; tự sang chí hèn, tự già chí trẻ, người nào người nấy, ai cũng chỉ có một cái óc riêng tự tư tự lợi, ngoài cái khoái-lạc một thân một nhà, không còn có sự-nghiệp gì khác, ngoài cái cử động tranh dành tranh khí, không còn có tư-tưởng gì hơn, mỗi người một ý, mỗi người một bụng, không ai kết hợp với ai, không ai thống thuộc với ai, cứ cái tình hình như thế thì đoàn-thể ở nước mình thật khó làm sao mà tổ-chức, không bao mà thành lập được.

Song, nghĩ lại thì một cái dân-tộc như dân-tộc mình, đã từng có cái lịch-sử hưng suy trị loạn trong mấy ngàn năm, từng kinh doanh khai thác nổi cái giải đất rộng-rãi mông-mênh non bốn nghìn vạn dặm, mà đến nay vẫn còn giữ được cái tên giọng con Hồng cháu Lạc không bị kiêm tính vào Tàu, không bị phân-sáp vào Chiêm thành Chân-lạp, vẫn còn được cùng nhau sinh tụ trưởng dưỡng với các đoàn-thể quốc-gia xã-hội khác ở trong cái thế-giới năm châu chọi trán, sánh giống chen vai này, thì quyết nhiên cũng đã từng là một dân-tộc có đoàn-thể thành lập lâu dài, tổ-chức hẳn hoi, không phải là một dân-tộc ở bộ-lạc sơn-man hay là một dân-tộc ở thời-kỳ du-mục mà được như thế. Một cái cây đã từng dầu mưa dãi gió mà bà lòa đến mấy chục tầm, thì tất là một cái thân-thể cây hoàn-toàn có đủ gốc đủ rễ đủ lá đủ cành, dù nay có cằn cọc chẳng thành hình cũng không ai bảo không phải là một cái thân thể cây được. Một con người đã từng mưởi nắng ba sương mà già cọc đến gần trăm tuổi thì tất là một cái thân-thể người trọn vẹn, có đủ đầu đủ bụng đủ tay đủ chân, dù nay có lọm-khọm không còn hơi cũng không ai bảo không phải là một cái thân-thể người được. Ta cũng dám chắc không ai bảo cái dân tộc tối-cổ ở một góc phương Nam châu Á, mình đây không phải là một cái đoàn-thể quốc-gia xã-hội được ; không phải là cái đoàn-thể quốc-gia xã-hội mà triều-đình miếu-xã, tỉnh trấn hương thôn chỉnh-tề nghiêm-túc được như thế ư ? không phải là một cái đoàn-thể quốc-gia xã-hội mà thánh-chúa lương-thần, danh-nhân kiệt-sĩ hách-dịch bưu bỉnh được như thế ư ? Không phải là một đoàn-thể quốc-gia xã-hội mà đánh nổi Tống, giết nổi Hồ, gồm nổi Chàm, duyệt nổi Mên, có được võ-công lừng lẫy như thế ư ? Không phải là một đoàn-thể quốc-gia xã-hội mà có lễ nhạc, có giáo-hóa, có điển-lệ, có chính hình, làm nên văn-trị vẻ-vang như thế ư ? Ông Trần-hưng-Đạo khẳng-khái thệ sự mà một lúc hàng mấy chục vạn quân một lòng sát Thát, ông Lê-thái-Tổ tiềm-tàng khởi nghĩa mà một lúc hàng mấy mươi quận dậy tiếng bình ngô, không phải một đoàn-thể quốc-gia xã-hội mà như thế ư ? Ông Văn-Trinh lấy đạo-học làm tiêu biểu mà cả đời nức cái trọng vọng đầu-sơn, ông La sơn lấy khí-tiết tự căng-trì, mà cả nước hưởng cái phong-thanh thuần-khiết, không phải một đoàn-thể quốc-gia xã-hội mà như thế ư ? Nay dù rời-rạc tan-tành, không còn có đoàn-thể gì thật, nhưng bảo rằng cái đoàn-thể ấy nó hư-nuy, nó sứt mẻ, không được như xưa thì có, chứ nếu bảo rằng dân-tộc mình [illegible] vốn chẳng có tổ-chức ra một cái đoàn-thể gì, chưa từng thành lập có một cái đoàn-thể gì, thì có khác nào trông thấy một cái cây cằn cọc, mà bảo rằng nó không phải một cái thân-thể cây, trông thấy một con người lọm-khọm, mà bảo rằng nó không phải một cái thân-thể người, thật xét đoán lầm mà vu miệt quá.

Vậy dân-tộc ta vẫn có thể nói một câu tự ái mà quyết một lòng tự tin rằng : cái dân-tộc tối cổ ở một góc phương nam châu Á mình đây, vốn đã từng có tổ-chức ra một cái đoàn-thể, đã từng có thành-lập nên một cái đoàn-thể, chỉ hiềm một nỗi là cái đoàn-thể mình đến nay có phần hư nuy sứt mẻ mất nhiều rồi thôi. Như trên kia đã nói, mỗi một đoàn-thể tùy cái khí-hậu, cái phong-thổ, cái dân-tình mà thành-lập theo một cách tổ-chức riêng, tổ-chức ra mà thành-lập được, theo cái cách ấy đã tự lâu đời bao giờ cũng lại phải tổ-chức theo cái cách ấy mới thành lập được. Sau đây sẽ xin xét xem cái đoàn-thể mình thành lập được theo cách tổ-chức thế nào ?

T.

Vô-tuyến-điện

Ngày 25 mars 1927

Nước Đức

Việc chánh trị

M. Braun, tổng lý tòa nội các Phổ-lỗ-sĩ, có viết thư cho M. Marx, hỏi xem chánh phủ trung ương có gia hạn bản luật bảo hộ dân chánh phủ hay không, bản luật ấy đến ngày 21 juillet thì hết hạn. Lại hỏi xem đã trù tính các phương sách để ngăn cấm việc phế đế trở về nước Đức hay không ? M. Braun nói nay cần phải trù tính các phương sách ấy, vì phế đế trở về, tất sẽ gây nên sự rắc rối trong việc nội chính và ngoại chính ;

Nước Tắc

Việc phân tranh với nước Ý

Báo *Novosti Zagreb* báo tin rằng nước Anh có bàn với nước Tắc đặt một cuộc trọng tài mà yêu cầu nước Tắc phải ưng cho đến xét tận đường cương giới của nước ấy, và nước Ý cũng phải ưng cho đến xét tại địa hạt nước Ý. Rồi sau hai nước Tắc Ý sẽ lập giao ước với nhau giống như bản giao ước về việc nước Albanie

Nước Bỷ

Việc giao tế với Hà-lan

Các nơi chánh-trị lấy làm không vui lòng về việc nước Hà-lan không ưng bản giao ước của nước Hà-lan và nước Bỷ, như vậy thì sau này hai nước không thể đề-huề với nhau về đường chính-trị và đường kinh-tế. Song nước Bỷ quyết chí hành-động một cách sướng ; quyết để yêu cầu cho được những khoản chính đáng.

Nhật-bản

Về cuộc hội nghị thanh giảm quân bị

Chánh-phủ Nhật có nài với tử-tước Saito, Toàn-quyền nước Cao-ly, để tử tước nhận chức đại-biểu Nhật tại cuộc hội nghị hạn chế quân bị nay mai sẽ họp ở Genève.

Việc tòa nội các

Quan tổng lý nội các là M. Wakatsuki, công-bố rằng lời trong bài lai cảo cho các báo quán nói rằng, ông định từ chức là không đúng.

Việc thủy thủ đình-công

[illegible] thành cho tàu-thủy của công-ty *Nippon Yusen Kaisha* đình-công.

Phi-luật-tân

Việc chính trị

Một phái-bộ Hoa-kỳ đến tháng mai hay tháng juin sẽ tới nơi. Phái bộ ấy có 4 ông nguyên lão nghị-viện, và 9 ông thứ-dân nghị-viện.

Ông nghị trưởng, và ba ông hạ nghị viện Phi-luật-tân đến ngày 29 sẽ đi thăm các đảo phía nam, và cổ động về đường chánh-trị.

Hoa-kỳ

Việc giao tế với Mexique

Hoa kỳ có báo cho nước Mexique rằng bản giao-ước về việc nhập-cảng khí-giới đến ngày 30 mars sẽ hết hạn.

Việc giao-tế với Gia-nã-đại

Hoa-kỳ và Gia-nã-đại đương không hợp ý nhau về việc đường vô-tuyến điện.

A. R. I. P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nhờ ngài chỉ giáo cho tôi việc sau này thì tôi lấy làm đa tạ lắm.

Nguyên tên M. có cầm cho tôi mấy phiếu công thải làm giấy hẹn nội ba tháng thì chuộc, nếu không chuộc thì sẽ coi như đoạn mại. Hạn đến nơi, tôi cho khất hạn khác mà hắn cũng không chuộc thì nay tôi có thể bán những phiếu ấy đi không và vẫn tự cầm những phiếu ấy có phải đem trước bạ không ?

LỜI ĐÁP. — Cái điều trong văn tự cầm mà nói rằng quá hạn không chuộc thì coi như đoạn mại là điều vô hiệu. Vì rằng người chủ nợ có tiền bỏ ra cho vay giữ lấy phiếu ấy không có quyền sở hữu mà chỉ được xin tòa cho bán đi để lấy tiền về thôi.

Như vậy thì ông phải thưa tại tòa án để tòa giao cho lý trưởng làng đem bán đấu giá những phiếu ấy đi, khi bán ông cũng có thể trả cao lên mà mua được. Trước khi thưa phải đem văn tự cầm đi trước bạ đã.

Xem những điều trên ấy thì ông không thể bán những phiếu ấy đi được, vì ông chưa có quyền sở hữu.

Ph.-h.-L.

Việc Trung-hoa

Ngày 23 mars 1927

Quốc dân quân vào Thượng-hải

Trước khi quốc dân quân vào Thượng-hải thì có đội tiện-y quân không đợi đại đội quốc dân quân đến, vội vàng vây bắt khí giới của quân Trực-lệ, Sơn-đông nên đến nên một cuộc hạng chiến tại Hạp-bắc rất là kịch liệt, các nhà dân ở bị cháy mất hơn nghìn nóc, nhân dân bị đạn lạc chết và bị thương rất nhiều. Ngày 21 Quốc dân quân vào tới nơi, quân Trực-lệ và Sơn đông mới chịu lui ra khỏi Hạp-bắc.

Hết thảy các thương điếm đều đóng cửa nghỉ và reo cờ thanh thiên bạch nhật, cùng đốt pháo để tỏ ý hoan nghênh quốc dân quân.

Các cơ quan quân chính ở Thượng hải đã về tay quốc dân quân coi giữ cả.

Quân tiên phong Sơn-đông vì mặt sau đã bị chẹn giữ mất đường, không có lối kéo lui phải bỏ khí giới kéo vào tô giới, có vài trăm người bị bắt, và có nhiều người bị bắn chết.

Tổng tư lệnh quân Sơn-đông là Tất-thứ-Trừng đã thông điện tỏ ý đầu hàng đem quân đội chịu quyền chỉ huy của Tưởng-giới-Thạch. Quốc dân quân đã ủy Tất làm chức quân trưởng sư đoàn thứ 41, và ủy Tất phòng thủ mặt Hạp-bắc và Ngô-tùng. Nhưng lại [illegible] đầu hàng quốc dân quân và nói Tất hiện đang cử hai vạn quân đến Thượng-hải để quyết một trận tử chiến.

(*Dịch báo Tàu*)

Ngày 24 mars 1927

Tình hình Thượng-hải và Nam-kinh

Thượng hải. — Ở Nam-kinh có vô tuyến điện gửi đến nói rằng quân Quảng-châu phóng pháo vào cái đồi ở phía bắc thành Nam-kinh, là nơi người ngoại quốc tị nạn, ông thầy thuốc Anh, tên là Smith bị giết, M. Giles lĩnh sự Anh, và một người Anh nữa bị thương. Tuần dương hạm *Emerald* và phóng ngư lôi hạm Hoa-kỳ tên là *Noapreston* bèn phóng pháo vào miền chung quanh cái đồi ấy, để giữ gìn cho những người trên đồi lui đi nơi khác, sau các tàu ấy lại cho một số quân lên bộ. Sau lại có tin rằng có một người nữa bị thương.

Sáng ngày 24 mars một toán có khí giới độ 500 người, có đến biểu tình ở trước các đồn Anh ở đông bắc Thượng-hải, có ý khiêu chiến với quân lính đóng ở đấy, quân Anh không đả động gì cả, thì bọn ấy kéo nhau đi. Một số 300 người Trung-hoa có khí giới cũng đến khiêu chiến ở một nơi khác, nhưng người Anh cũng không đáp lại, thì họ lại tan đi không xảy ra sự gì lôi thôi cả.

Tưởng-giới-Thạch đã xuôi dòng sông để đến Nam-kinh. Số lính bắc quân bị tước khí giới để cho vào tô giới cộng là 2.000 người. Số lính ấy với 1.200 người bị người Nhật tước khí giới, đã cho xuống tàu đem ngay đến Thanh-đảo. Đêm mới rồi một đồn Ý đã đánh đuổi một số lính Trung-hoa muốn xông vào tô giới liệt quốc, số lính Trung-hoa bị hại là 50, và số người bị thương là 100.

(*Dịch báo Tây*)

Ngày 25 mars 1927

Mấy tin nữa về việc Nam kinh và Thượng-hải

Bắc kinh hồi 14 giờ 40

M. Poulaine, đặc phái của sở vô tuyến điện A. R. I. P. ở Trung-hoa có điện về như sau này :

Việc Nam-kinh thất thủ là vì quân Trực lệ. và quân Sơn đông bỏ không đánh nhau. Việc ấy là một việc thường ở trong sử ký chiến sự ở Trung-hoa. Trong khi thành ấy thất thủ có xảy ra mấy việc lôi thôi lớn, quan-hệ về kiều-dân ngoại-quốc, toàn là người Hoa-kỳ, và Anh, quân lính đến gần đến nơi, mà vẫn lưu lại trong thành. Xem mấy bức điện tín ngắn gửi đến Bắc-kinh, thì về số người bị hại mỗi bức nói một khác, nhưng lời nói về những người đáng trách cứ về việc tàn sát ấy thì đúng nhau. Một số lính Quảng-châu, bị bọn cộng sản xui giục, không tuân lệnh Tưởng-giới-Thạch, như Tưởng đã giữ được sự bình an ở Thượng-hải mới đây, cứ phóng pháo vào nơi người ngoại quốc tị-nạn, đến khi pháo thủ của các chiến [illegible] phải can thiệp vào để bảo-hộ cho người tị-nạn xuống tàu, họ cũng không thôi cả bắn. Trong khi ấy một số lính khác lại cướp bộ lĩnh sự Hoa-kỳ, và mấy cái nhà bỏ không.

Đánh được Nam-kinh thực là chánh phủ quốc dân bước được một bước dài trong sự tiến hành lên Bắc, và vì việc ấy nơi trung tâm giao thiệp với ngoại quốc tất sẽ thiên lên Bắc-kinh.

Hiện nay có hai lẽ : một là Nam-Bắc điều đình với nhau, và sẽ dùng sách ôn hòa mà giải quyết với liệt cường các điều Trung hoa yêu-cầu về đường ngoại giao ; hai là quân Quảng châu, bị chánh phủ Moscou hết sức xui giục, sẽ tiến hành mãi đến Bắc-kinh rồi lập tức thi hành cái chương trình phế bỏ các giao ước, thu phục lại các tô giới mà không bồi thường chi cả, và từ chối không nhận các trái khoản. Dù thế nào mặc lòng, nay [illegible] các nước có lợi hại quan thiết nghĩa là nước Anh, nước Nhật và nước Pháp phải theo một cái chương trình nhất định hoặc là điều đình với một chánh phủ do Nam Bắc điều đình với nhau sẽ dựng lên, hoặc là hết sức ngăn cản sự thi hành các phương sách của các cố vấn Xô viết xui giục bọn quân lính Quảng-châu, vì nếu vậy thì sẽ xảy ra lắm rối lôi thôi, cùng những việc to sau này.

Bắc-kinh hồi 21 giờ 50

Cứ như tin sau cùng ở Nam-kinh gửi đến, thì người ngoại quốc bị công kích thật. Số người bị hại, bị thương chưa rõ là bao nhiêu, song có tin rằng tại các bộ lĩnh-sự ngoại-quốc, thiếu mất 26 người Anh và 150 người Hoa-kỳ, và khu người Nhật ở bị cướp phá.

Thượng-hải hồi 17 giờ 50

Không có tin tức gì về 150 người Anh và Hoa-kỳ lưu lại Nam-kinh. Có các tin đồn những sự không hay, nhưng các quan chức chưa biết rõ.

Ở tô-giới liệt-quốc ngày hôm thứ sáu có xảy ra mấy việc xung đột nhau nhưng không quan trọng gì.

Thượng-hải hồi 21 giờ 45

Có tin đích xác rằng Nam-kinh Nam quân giết mất 100 người Hoa-kỳ và 30 người về các nước khác. Nghe đâu các quan lĩnh-sự Hoa-kỳ và Nhật-bản bị trọng thương.

Sở quan thuế Thượng-hải đã lại làm việc ngày hôm thứ sáu.

Chiến sự ở Hà-nam

Thượng hải hồi 21 giờ 50

Dương-vũ-Đình đến cầm quân ở Hà-nam thế cho con trai Trương-tác-Lâm.

A. R. I. P.

(*Xem mục Tin sau cùng*)

Bàn về học-thuật và tư-tưởng biến-thiên ở TRUNG-QUỐC

XXVII

TIẾT THỨ TƯ

Kết quả

Nho học thống nhất, đến hai đời Hán là rất thịnh, thì kết quả ra thế nào ? Nay xin kể những điều to tát ra như sau này :

Một là danh tiết thịnh mà phong tục tốt : Nho học vốn có cái mục danh-giáo, kích lệ sự liêm-khiết, tôn chuộng điều danh tiết, lấy thế làm cái gốc lớn công đức và tư đức. Vua Võ-đế đời Tây-Hán biểu-chương sáu kinh, tôn chuộng nho thuật, nhưng cái nghĩa ấy chưa được xương minh sáng lắm, cho nên khi Vương-mãng lên ở giá ngôi vua, mà kẻ dâng phù thụy, tụng công đức, đến mấy mươi vạn người. Vua Quang-võ nhà Đông-Hán xem gương việc ấy, cho nên tôn chuộng tiết-nghĩa, kích lệ danh tiết, lấy bậc chữ kinh minh hạnh tu (thông hiểu nghĩa trong sáu kinh và hạnh kiểm biết giữ gìn) làm cái tiêu chuẩn dùng người. Cho nên trong đời Đông-Hán hai trăm năm, cái sự trọng tiết nghĩa khinh công-lợi của nho-giáo, đằm-thấm ở trong xã-hội, dần thành phong tục. Đến buổi suy vi, triều-đình rối loạn, việc nước hư hỏng mà bao nhiêu hiền-nhân quân tử, giữ nhân theo nghĩa, không sợ hiểm nghèo, không tiếc tính mệnh, đương cơn gió bụi, giời đất tối tăm, mà cứ một lòng hăng hái, lo toan những việc lấp bể vá giời, đến nỗi hóa thành cái họa đảng cố. Lại còn những việc từ tước lộc của triều-đình, nhường tài sản cho tộc đảng, trong sử thường thấy chép đến luôn ; hoặc có người nghìn dặm một mình đi cứu nạn cho bạn, hoặc có người rủ nhau dâng sớ để kể tội vua. Các nhà đọc sử đều cho rằng ở sau ba đời Vương (nhà Hạ, nhà Thương và nhà Chu) không có đời nào, phong-tục tốt bằng đời Đông-Hán, cũng [illegible] rằng ở đời Đông-Hán, người nào cũng thành tâm trọng danh tiết mà làm được những việc phi thường như thế, thì ta cũng chưa dám tin. Tuy vậy, ông Mạnh-đức-tư-Cưu (Montesquieu) có nói : « Cái nước quân chủ, lấy cái lòng ham danh dự làm nguyên-khí ». Cái chính-trị tư-tưởng của đức Khổng-tử (chuyên nói về tiểu khang) chính hợp với lời ông Mạnh-đức-tư-Cưu gọi là chính thể quân chủ đó, cho nên muốn duy trì cái chính-thể ấy, không gì cần kíp bằng cái lòng ham danh dự. Đến nhà Đông-Hán thì cái hiệu-nghiệm của nho giáo, đã đến cực điểm rồi. Trong sử Lục-triều có câu : « Ở đời Đông-hán, sĩ phu chăm việc sửa mình, cho nên trung-hiếu thành tục, nhưng người được ngồi xe độc mã, cũng đều noi đường ấy mà lên » ; ông Cố-lâm-đình cũng nói : « Ở đời Đông-Hán, người trên tôn chuộng danh tiết, những người trung-hiếu liêm-khiết được vẻ-vang ở đời, những bọn tham lam ô-trọc phải đuổng ở bỏ nhà ; tuy ở buổi ấy, tất đã cho khỏi có người kiểu ngụy mà làm điều danh tiết, nhưng chẳng còn hơn những phường không còn kiêng sợ, không biết xấu xa, công nhiên mà tranh lợi » ; lại nói : « Các vua đời Đông-Hán chưa chắc đã rèn nên được lòng người, khiến cho họ lấy danh làm lợi » ; cho nên hai chữ danh tiết, thật là một cái kết quả rất tốt của nho-giáo ở đời Đông-Hán. Tuy buổi đầu hoặc có người vì cái lòng lấy danh làm lợi mà làm, chớ không phải là bản tâm, nhưng đến lúc đã thành ra phong-tục, thì cái tính muốn lợi, lại bị cái tính muốn danh nó sai khiến, mà nhiều người bỏ lợi để lấy danh, đó là một thứ đê đăng cốt yếu thứ nhất để ngăn-ngừa lòng người của Khổng-giáo.

Hai là dân chí định mà nước được tiểu-khang. (Yên tĩnh vô sự). Đức Khổng-tử bàn việc chính trị, tuy cũng có gọi là đời đại đồng, cái thịnh-trị thái bình, nhưng những lời nói thường, thì chỉ cốt lấy cái nghĩa trên trời dưới trạch làm giới hạn cái địa vị vua tôi. Đến đời Đông-Hán, học thuyết ấy rất là xương minh. Phạm Úy-Tôn có nói ở trong chuyện Nho-lâm (Hậu-hán-thư) : « Trong khoảng đời vua Hoàn và vua Linh, đức vua suy kém, chính sự rối loạn, giặc cướp tung-hoành, từ bậc trung trở xuống, ai chẳng biết rằng cái cơ đồ nát không tài nào tránh khỏi. Thế mà những bầy tôi quyền-gian, không dám động cái mưu lấn cướp, những người hào-kiệt, cũng chịu khuất-phục một bề, cơ-nghiệp của nhà vua, nghiêng mà không đổ, lún mà không vỡ, chẳng nhờ sức phù-trì của nhân-nhân quân tử là gì », lời ấy thật là đáng, thật là nhờ cái kết-quả tốt của nho-giáo. Tự đấy về sau, hơn hai nghìn năm, đều lấy nghĩa ấy làm trung-tâm-điểm của nền quốc-dân giáo-dục, đến đời Tống, các sư nho lại phát minh mãi cái nghĩa ấy, cơ-sở càng vững. Phàm những người có học-thức, tự đặt mình vào bậc thượng lưu trong xã-hội, đều năm nắm nơm nớp giữ gìn cái nghĩa ấy, mà không dám vượt qua ra ngoài.

(Còn nữa) X dịch thuật

Tin sau-cùng.

Một tin về việc Nam kinh

Trái với các tin ngày hôm qua, quan lĩnh-sự Anh đã trốn được xuống một chiếc tàu chiến của Anh. Về số 150 người ngày hôm qua báo rằng bị hại, thì chỉ có ba người bị hại mà thôi; còn những người khác, trốn được xuống tàu chiến. Cố Vanarra và cố Dugout bị giết.

Hai người Pháp, một người là linh mục, bị giết ở Nam-kinh. Ba người khác trốn xuống pháo thuyền *Alerte*.

A. R I P.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	18 độ
15 giờ	20 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	13	00
nhì,	12	20
ba,	11	80
Thóc hạng nhất,	7	50
Bắp ngô	8	00

Giá bạc. Kể từ ngày 28 Mars 1927, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f, 95.

Thời giá quốc trái:

Ngày 15 Mars 1927

5 °/.	hoàn dân		65 f. 45
5 ½ °/.	hoàn dân		83 f. 00
4 °/.	vĩnh viễn	1917	57 f. 15
4 °/.	»	1918	57 f. 15
5 °/.	»	1920	79 f. 75
5 °/.	hoàn dân	1920	90 f. 80
4 °/.		1925	83 45

Ngày 25 Mars 1927

3 °/.	vĩnh-viễn	55 f 95
5 °/.	1915-1916	70 f 80

Tin tàu. — Tàu *Tonkin* đến ngày thứ ba 29 Mars hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy thẳng đi Hongkong. Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ hai 28 Mars.

Tin quan Toàn-quyền Varenne. — Có tin rằng quan Toàn-quyền Varenne đến ngày 8 avril này chưa xuống tàu sang Đông-dương vội như tin đã đăng trước.

Hội-đồng chính-phủ. — Đến ngày mai thứ ba 29 mars hồi 9 giờ sáng tại phủ Toàn quyền sẽ có kỳ hội-đồng chính-phủ bất thường để xét các việc sau này:

Sửa đổi lại mục thu và mục chi trong ngân sách năm 1927.

Xét một bản dự án nghị-định đặt ra một thứ thuế.

Xét một bản dự án hợp-đồng ký với các công-ti vận-tải trên các sông ở Cao-mên và Ai-lao.

Hội đồng bảo hộ. — Hội đồng bảo hộ thường đến thượng tuần tháng sau thì họp, kỳ hội đồng ấy do quan Thống-sứ Robin chủ tọa là kỳ sau rốt trước khi ngài về Pháp.

NHÀ XÉC UNION

Nhà Xéc Union có lời kính-cáo để các nhà buôn bán ở đây biết rằng người an-nam thầu việc ăn uống ở nhà xéc làm mọi việc tự nhận lấy trách-nhiệm, chứ về các hàng-hóa của người ấy mua, không có can-thiệp gì đến nhà Xéc.

6.078

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Việc y tế ở các xã. — Tờ thông tư thứ hai của quan Thống-sứ gửi cho các quan đầu tỉnh mà bản báo đã nói trong số trước là thuộc về việc tổ chức việc y tế ở các xã. Tờ thông tư ấy tóm lược như sau này:

Ngày từ kỳ khai hội-đồng nhân-dân đại-biểu năm 1926 ngài đã nói rằng các bệnh-viện ở các xã chưa đủ dùng cho nhân-dân chốn thôn quê; vậy cần phải chỉnh đốn lại cho dân được tiện dụng và nhân thể dân lại giúp tiền, giúp công vào việc ấy cho nhà nước nữa.

Mục đích việc y-tế các xã là ngoài các nhà thương ở tỉnh thì thiết lập ra những bệnh viện con để chữa thuốc xoàng cho dân, phát không những thứ thuốc không độc hoặc bán rất rẻ cho dân, là cứ đến kỳ chủng đậu cho người lớn và trẻ con, là dạy dân biết vệ sinh biết chăm nom trẻ mới đẻ, biết cách trừ vi trùng trong nghề đỡ đẻ, biết cách phòng xa trong những lúc có bệnh dịch.

Vậy việc y-tế ở các xã gồm có những việc sau này:

1, Việc chủng đậu. — Nay đã bãi những việc luân chuyển đi chữa bệnh đau mắt ở các hạt thì nên đặt ra những cuộc chủng đậu hằng năm ở các tỉnh. Việc ấy giao cho các viên y sĩ hoặc là các khán hộ trong ngạch y-tế. Việc chủng đậu ấy nên làm thế nào thì tùy ông thầy thuốc đầu tỉnh thương lượng với quan Công-sứ để bá cáo trước cho nhân dân biết, chẳng những hằng năm một lần chủng đậu mà cứ mỗi khi nơi nào có bệnh đậu mùa là các phủ, huyện phải báo ngay để chủng thêm.

2. Chữa thuốc và diễn thuyết. — Ông thầy thuốc tỉnh (tức là thầy thuốc Tây) có cái chức-trách đi xem xét các nhà y tế ở hương thôn, vậy phải đi kiểm đốc luôn luôn ở các nơi, như vậy mới rõ cách hành động của các sở ấy cùng là những sự cần dùng và điều thỉnh cầu của dân là thế nào. Còn các ông y-sĩ thì sai (tức là các ông thầy thuốc ta) thì cứ theo lệnh ông thầy thuốc tỉnh, đến kỳ thì đi xem xét ở các làng để thăm các bệnh viện nào không thuộc một ông y sĩ quản đốc, để ai có hỏi han về bệnh tật thì chỉ bảo cho hoặc phát thuốc không cho. Những người nào xét ra bệnh nặng thì sẽ đưa lên nhà thương tỉnh.

Trong những khi có bệnh dịch thì các viên y-sĩ thì sai có cái chức trách riêng xem xét các kỳ hào có tuân theo những phép đề phòng của vệ sinh hay không và các làng có đủ những chất sát trùng không. Nhân những cuộc đi xem xét ấy, các viên y-sĩ lại diễn-thuyết ở trong các làng lớn để truyền bá vệ-sinh cho dân, và mỗi khi trở về sẽ làm tờ trình về công việc đã quan sát. Tờ trình ấy, sau khi ông thầy thuốc tỉnh đã biên những ý kiến của mình vào rồi sẽ chuyển lên quan công-sứ rồi mới đệ trình quan chánh sở y chánh Bắc-kỳ.

(còn nữa)

Trường võ bị của Annam tại Pháp. — Theo như tin ở Pháp sang kỳ tàu vừa rồi, quan Toàn-quyền Varenne tuần trước có đến thăm các trại của lính khố đỏ ta tại Fréjus là nơi mở trường võ bị cho các hàng quân Annam học để lên chức thiếu-úy (quan một). Hàng quân có làm lễ nghênh tiếp trọng thể, một viên đội Annam có đọc diễn văn và quan Toàn-quyền Varenne có đáp từ. Ngài nói đại khái rằng trước khi trở về Đông-dương thì ngài lấy việc đến thăm trường Fréjus làm một cái nghĩa vụ của ngài, vì các hàng quân Đông dương đóng tại đó đông hơn cả, khi ngài về tới Đông-dương sẽ thuật lại cho gia quyến binh sĩ biết rằng ở đất Pháp các binh sĩ sung sướng lắm và các quan binh đối với hàng quân rất tử tế.

Có người muốn mua sách về Nam-sử, như bộ *Khâm-định Việt-sử Cương-mục*, bộ *Đại-Việt sử-ký toàn-thư*, v. v. Ai bán cứ đem lại nhà báo *Nam-Phong*, số 5, phố hàng Da, Hanoi. 6.06.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi 3002

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Hiệu-trưởng: PHẠM HUY-LỤC

22 Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) Máy-nói số 150

Dạy theo như chương-trình Nhà-nước nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn, Quốc-văn và đức-dục. Trường học nhận cả nam nữ học-sinh. Các đơn xin học hay các thư-từ hỏi về thể-lệ học, xin gửi đến ông hiệu-trưởng, 22, rue Lamblot.

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này:

Đám xóc đĩa ở hàng Mành. — Về đám xóc-đĩa mà sở mật-thám bắt ở phố hàng Mành đó nọ, thì nay tòa phạt Nguyễn-v-Dược là người gá 6 tháng tù và 200 quan, Ng-đình-Liên là người đứng gác, Ng-v-Tuy, Trần-v-Lịch, Trần-văn-Khang, Ng-tương-Thất, Ng-như-Phiên, Ng thị Thương, Phạm-kim-Đính, Phạm-huy-Thịnh, Kim-v-Ngọ, Ng-v-Vinh, Ng thị A., Chu trọng-Thục, Hoàng-thị-Tư, Đỗ-khắc-Chúc, Trần thị-Mùi, Trần đăng-Dương là con bạc mỗi người 25 quan; Đặng-văn An cũng là con bạc thì phải những 200 quan vì là tái phạm, còn tha cho Nguyễn-thị Thảo, Ng-v-Toản, Nguyễn-văn-Nhân, Đỗ thanh-Minh, Ng-xuân-Huy, Đỗ văn-Khoa, Tạ-văn-Chuyên, Ng thị Ba, Ng-thị-Nho, Lê-văn-Tăng, Ng-Chung, Ng-thị Nhi, Ng-như-Khuê, Ng-thị Sửu, Ng-thị-Hai, Lê-v-Đức, Hoàng-thị-Ba, Trần-v-Duy vì xét không đủ chứng cớ.

Chuyện cóc vàng giả. — Lê-khắc-Phùng tức Kim làm nghề dạy học chữ nho ở làng Mạo-điền Hải-dương có làm một con cóc và mấy quả cau bằng vàng giả để bán. Đồ vàng giả ấy làm rất khéo trông như là thật, nên đã khiến người bị lừa lầm. Một hôm Lê-khắc-Phùng đi xe hỏa gặp một người quen tên là Vũ-th.-Đó mới nói chuyện có thần báo mộng cho đào được đồ vàng, nhờ tên khách mua hộ để lấy tiền làm phúc. Người ấy tưởng thật mới mách một người bạn tên là N.-thị-Mai. Người đàn bà này hỏi cả vợ chồng rồi cùng chồng là Trần văn Chương theo Lê-khắc-Phùng đến làng Mạo-điền xem xét, mặc cả thành giá [illegible] đồng một con cóc và mấy quả cau rồi về vay tiền đến lấy. Khi đem những đồ ấy về nhà thử lại thì ra cóc và cau là vàng giả, đến tìm Lê-khắc-Phùng để giả thì không thấy đâu nữa. Sau hai vợ chồng tiếc của cứ đứng vơ vẩn ở địa phận làng ấy thì lại bị một lũ gian phi cướp mất con cóc vàng giả. Hỏi thì Lê-khắc-Phùng khai những đồ vàng hắn bán là thật chứ không phải là giả. Tòa xét xong tuyên án phạt Lê-khắc-Phùng 3 tháng án treo 500 quan và bắt phải bồi 220 đồng cho bản nguyên đơn.

Ăn cắp gạo. — Nguyễn-thị-Se cùng hai đứa con lấy thoát nửa ấn gạo của công-ty nấu rượu để ở bờ sông đáng giá ba hào phải tòa phạt một tháng tù.

Đầy tớ bất lương. — Trần-văn-Thảo ở với một người tên là Ng-thị-Thạp nhận của chủ 5 đồng đi chợ mua đồ ăn rồi lấy cả tiền cút thẳng. Hỏi thì tên ấy khai là mất cắp không dám về, chứ không dám lấy tiền của chủ. Tòa phạt Trần-văn-Thảo một tháng tù.

Hành hung. — Hôm 15 tháng giêng tây Ng-thị-Huệ ở phố hàng Bè mắng chửi con trai của một người bán hàng rong tên là Ng-thị Nhung rồi vì chuyện mua bán không bằng lòng cãi nhau. Ng-hữu-Thiện làm nghề đi đại (opérateur) thấy người bán hàng cãi nhau với mẹ đẻ, liền chạy ra đấm đá mãi, M. Toàn-trọng-Quế đi qua thấy Ng-hữu-Thiện đánh người bán hàng cau biết có thai, vào can lại càng làm hung già mới gọi lính cảnh sát đến bắt. Tòa phạt Ng-hữu-Thiện 100 quan và [illegible] cho người mẹ đẻ.

Xét việc cho về hưu trí. — Sáng hôm nay tại phủ Thống-sứ có họp hội-đồng xét mấy ông viên chức trong ngạch quan lại Annam để cho về hưu-trí.

Bệnh dịch tả. — Ngày hôm nay lại ba người nữa chết vì bệnh dịch tả là hai người ở Lương-sử và một người Khách ở phố Sinh-từ. Thế là trong bốn hôm chết bảy người rồi, một mình làng Lương sử chết năm người.

Lại hôm qua, một người phu xe tên là Trịnh-v-Lệ, nhà ở phố hàng Tàn, số 49 đưa đến sở Cẩm một người đàn-bà ước chừng 50 tuổi, khai rằng người đàn-bà ấy đi trẩy chùa Hương về, khi đến đò Yên-phụ thì thấy chết, xét ra người ấy bị hại về bệnh tả.

Đuổi trộm. — Hồi 2 giờ sáng chủ nhật 27 mars, một đứa kẻ trộm tên là Đinh-văn-Ngân, 17 tuổi đã can án một lần, lẻn vào nhà M. Lương-sao ở phố hàng Đào, số 87 lấy một cái đồng hồ treo, sở Mật-thám được [illegible]. Khi đem ra phố hàng Vải-thâm tìm người mua thì gặp một người mật thám. Tên Ngân ném cả xuống đất rồi ù té chạy ra phố cửa Đông trốn vào một xưởng gỗ. Người mật thám đuổi bắt được tên kẻ trộm bị một người đuổi đánh giập đầu máu chảy đầm đìa. Thật đáng kiếp.

Hai ả vắng khách. Ng-thị-Chi 25 tuổi là ả đầu ở Bạch-mai số 145 bị kiện là ăn cắp đồ vật đáng giá 35 đồng cũng ở nhà ấy và Ng-thị-Tao 21 tuổi ở xóm trên là rẫy 24 gian số 23 bội tín đồ nữ-trang và tiền bạc của thị Bính ở cùng nhà [illegible] xét rồi.

Nạn xe điện. — Ngày hôm kia vào hồi 11 giờ rưỡi, chuyến xe điện số 26 lên đến Bưởi, đụng phải cái xe bò chở hoa của vườn hoa ở thành phố, người đẩy chiếc xe bò may chỉ hơi xây sát thôi.

SỰ NGHÈO-NGẶT

Một cảnh gia-đình rất nghèo ngặt, khó khăn, cực khổ. Vợ tàng tật, chồng rượu chè be-bét. Người con gái vô-tội sinh ra, chịu nhiều bề đau đớn, nhơ-nhớp rất thảm-thương. Tấn chuyện thường vậy, chốt tích rất hay -- nhiều cảnh chạy lượt qua trước mắt, trên màn ảnh, làm cho trông thấy phải động tâm, thổn-thức trong quả tim, thương hại cho ai cũng một giống hoa thơm tươi tốt trôi nổi trên vũng nước hôi-tanh!

CINÉMA PALACE HANOI

Từ thứ tư 23 đến thứ ba 29 mars 1927

FAMILY CINÉMA

Từ thứ tư 23 đến thứ sáu 25 mars 1927

NỮ ANH HÙNG (nối theo)

Nuôi trẻ phải cẩn-thận

Mua sữa về cho trẻ ăn, phải hỏi lấy sữa hiệu B E R N A (lait Suisse) mấy thật bổ!

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ

CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . . 0$15

Tiền cước thường . . 0, 05

Tiền cước Recommandé thêm 0, 10

Thư và mandat gởi cho:

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC

61-63, Rue du Coton

HANOI

5701

Mới có là một

Bản-hiệu mới đặt riêng một thứ bít-tất dài, để các bà Annam dùng, bằng fil và bằng coton; không ngắn quá mà cũng không dài như bít tất các bà Pháp. Không những thế bản-hiệu lại còn có hơn 1000 kiểu bít tất các ông nữa, vậy xin kính-cáo.

V. DEMANGE Hanoi

Ở ĐỜI KHÔNG GÌ QUÍ BẰNG MẸ QUÍ CON

Những con trẻ có được mạnh-khỏe, thì người mẹ mới yên lòng.

Các bà muốn con trẻ khỏe-mạnh và chóng lớn, nên cho ăn sữa bò hiệu BERNA là thứ sữa bổ nhất!

Nạn ô tô. — Ngày hôm kia, chiếc ô-tô của hãng ô-tô Đinh-Bưởi khi đi lên cầu sông Cái đụng phải cái bao lơn.

Nạn lao động. — Hai người phu đang khai phá đá ở Lương-yên bị sụt xuống, đến khi đem vào nhà thương thì một người tên là Hỷ-văn-Nghinh chết, còn người nữa tên là Vũ-v-Hải đương điều-trị.

TIN SAU CÙNG

Vừa có điện-tín báo tin rằng: Phường Xiếc Tây (Circus Cosmopolitain) sắp đến và sẽ khai diễn tại Hanoi ngày 31 Mars 1927.

Có nhiều trò rất lạ, nghe nói phường này đi đến đâu cũng được công-chúng hoan-nghênh lắm. 6 077

Mấy lời cải chính

Hàng hóa những thứ thượng hạng thường bị bắt chước, và làm giả ngay. Ấy thuốc QUINTONINE là thứ hàng bị như thế. Vì vậy, chớ nhận những thứ hàng bắt-chước, hoặc những thứ làm giả, mỗi khi mua thuốc QUINTONINE, đòi lấy thứ chính hiệu.

Thuốc QUINTONINE là chất thuốc mới dùng thay chất extrait de quinquina. Đổ thuốc ấy vào một lít rượu vang, liền có ngay -- không phải một thứ rượu Qinquina -- những một thứ rượu rất tốt, bổ-sức và khai-vị, giá tiền QUINTONINE chỉ có 0$60. Bán ở hiệu bào-chế Blanc, phố Paul Bert Hanoi.

VIỆC BẮC-KỲ

HA-ĐÔNG

Cuộc đấu xảo. — Vào hồi 9 giờ sáng ngày chủ nhật hôm qua, quan quyền Toàn quyền và quan Thống-sứ Robin đã đến khánh thành cuộc đấu xảo chấn hưng công nghệ ở tỉnh Hà-đông. Có nhiều các thứ đồ hàng trưng bày ở trong cái nhà công nghệ trước của trường Pháp-Việt, trông có vẻ muôn phục cả; có lắm bức tú soi cũng khéo lắm, trên mặt tủ bày biện các đồ trông cũng nhã, có cả mấy cái đèn làm mẫu. Còn mấy bức tượng khéo nhất là bức tượng một ông cụ già ẵm một đứa bé, chỉ cho nó đọc trong một quyển sách, mặt đứa bé trông cũng có vẻ linh hoạt, chỉ tiếc rằng cái nếp áo còn hơi cứng. Các đồ tơ lụa, dentelles có bức đan khá rộng, rất lịch sự, có những cái mặt ghế thêu bắt chiếc lối Cao-mên, lối tây. Nhân cuộc đấu xảo chấn hưng công-nghệ của tỉnh Hà-đông này các bà con Hà-thành về xem rất đông, chuyến xe điện nào cũng chật ních những người ra vào tấp nập, cái quang cảnh tỉnh Hà-đông chiều hôm qua tuy giời mưa, song ra vẻ náo nhiệt. Bắt đầu từ 3 giờ chiều có cuộc võ tu tại là một cuộc vui nữa, song cũng không có gì xuất sắc cho lắm. Ngoài ra có chọi gà, và hát tuồng. Hội còn đến thứ ba mới xong.

PHỦ LÝ

Gian phu dâm phụ. — Hồi quá 9 giờ đêm vừa rồi, người ta thấy một đám đuổi nhau rầm rĩ ở giữa phố Châu-cầu, ai cũng nghĩ là lại đám trộm cắp gì, nên hàng phố đổ ra xem đông lắm. Sau hỏi ra thì không phải là đám trộm cắp, mà là đám đuổi bắt đứa gian phu dâm phụ. Nghe đâu một người kia có người vợ lẽ vẫn có ngoại tình, người chồng biết ý, liệu giả cách đi vắng để rình, thì quả nhiên đêm hôm ấy vợ lẽ rước giai vào nhà thật. Người chồng sục vào bắt, đứa gian liền chạy ù ra phố, thành thử ra một đám đuổi nhau rầm rĩ giữa đường.

VIỆC TRUNG-KỲ

TOURANE

Tàu Nhật-bản chiếu đèn. — Tuần-dương của Nhật-bản đậu tại cửa Hàn mãi đến ngày 20 mars mới nhổ neo chạy. — Trong đêm 28 họ có chiếu đèn trông đẹp lắm, chiếu quanh quất không biết bao nhiêu vòng — Hôm ấy chính là 10 tháng hai, trời khuya trăng lặn, người ta ý không ngờ « hai mươi tuổi rồi, hôm mất nửa đêm » mà hồi 7 giờ rưỡi đã trông thấy bóng thỏ rạng phương đông, lấy làm kỳ dị. Họ chiếu đèn có ngót một giờ mới thôi, người ta kéo nhau lên cầu ra biển đi xem, được một hôm rõ thích mắt.

Trưa 24 mars họ có đãi tiệc các quí quan ở trên tàu.

Lễ kỷ-niệm nhất chu niên ông Phan-châu-Trinh. — Hôm 13 mars vừa rồi tại nhà thờ ông Phan-châu-Trinh đã làm lễ khánh thành rồi, qua đến hôm 24 mars lại làm lễ kỷ-niệm. Nguyên ngày ông từ trần là 11 tháng hai năm Bính-dần, (1926) nhằm ngày tây 24 mars; mà năm nay thì ngày 13 mars đúng vào ngày 10 tháng hai ta, nhân vì gặp hôm chủ nhật, lại trước bảy nhật một hôm, cho nên ngày lễ khánh-thành hôm trước để gồm cả hai dịp tiện. Kể theo âm lịch thì như thế, còn kể theo Dương-lịch thì chính ngày 24 mars mới đúng kỳ để nhất chu-niên. Hôm ấy lại sẵn gặp một dịp tốt nữa là nhằm thứ năm, các trường nghỉ học, mà các nam nữ học sanh hôm trước không được dự lễ khánh thành, định hôm kỷ niệm này mới đến dự lễ.

Tối thứ năm, hồi 7 giờ, trong nhà thờ đã sửa đặt lễ nghi long trọng, người đến dự lễ đủ cả các giới, kể cả nam nữ học sanh nữa có đến hơn ngàn, người rất đông mà trật-tự vẫn bình tĩnh.

Đúng giờ, ông Hoàng-thúc Kháng bày tỏ chủ ý lễ kỷ niệm này cho công chúng biết; rồi ông vào làm lễ đầu, kế đến các người trong thân tộc, đến các thân hào; bên học sanh thì ông giáo Tế làm đại-biểu cho nam giới, cô giáo Loan làm đại biểu cho nữ-giới vào hành lễ; còn các nam nữ học sanh đều đứng tề trực hầu trong lớp ngoài.

Đến sau công chúng lần lượt vào hành lễ, có trên giờ mới lễ xong.

Hôm ấy nhiều người đã soạn điếu văn định đem ra tuyên đọc, nhưng sau nghe ý quan địa phương ngăn trở, nên chỉ đều đình lại cả.

Ngày kỷ niệm năm nay mới là lần thứ nhất, cho nên chưa định lấy theo âm lịch hay là dương lịch, mà lại gặp luôn mấy dịp tốt, nên hai lịch đều theo cả, qua năm sau hội-đồng sẽ bàn định lại nên theo lịch nào.

QUẢNG-NAM

Sắp đến ngày tập trận. — Có công văn sức rằng trong khoảng từ ngày 6 cho đến 10 avril tây nhà binh sẽ tập trận tại địa phận tỉnh Quảng-nam, tập ở phố Hội-an và ở vạn Tam-kỳ. Nhân dân sẽ được cái dịp biết cái oai quyền của quân gia thế nào.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Bọn ăn cướp đi xe-hơi. — Hôm thứ sáu tuần rồi, vào hồi 7 giờ chiều, có hai tên lạ mặt, đến trước nhà hát tây, là chỗ xe-hơi đậu cho mướn, kiếm mướn một cái xe, nói rằng muốn dùng đi dự tiệc cưới tại Đức-hòa. Mấy tên sốp-phơ bèn giả giành nhau mà rước mối, vì nghe nói đi dự đám cưới thì chắc là trúng mối khá lắm.

Đoạn rồi hai tên ấy thuê mướn được xe hiệu « Hotchkiss » số 7259. Giá cả tính xong, hai gã bèn lên, sốp-phơ vặn máy cho chạy.

Xe chạy khỏi Phú-lâm, gần đến lối Banom, hai tên ấy bèn bảo sốp-phơ ngừng thì có ba gã khác bước lên. Xong rồi chạy nữa, chạy chừng 7 ngàn thước bèn bảo sốp-phơ ngừng lại nữa. Bấy giờ sốp-phơ sanh nghi rồi, song dễ đâu bỏ mối, cứ nhắm mắt đánh liều tới đâu hay đó.

Đoạn tới Đức-hòa, trời đã tối mịt rồi, cả bọn bèn nhảy xuống xe hơi đuốc lên, rút súng ra, xông vào tiệm của khách Tô-Diệu, lấy ý Tô-Diệu vắng chưa ngờ, cùng nhau làm dữ, nào bắn súng dọa, nào đánh hung. Thấy tình cảnh gớm ghê dường ấy, người sốp-phơ đến bèn, muốn quay xe đặng chạy về, nhưng dễ đâu được, vì đã có một gã đứng hờm sẵn chĩa súng lục vào mặt và hăm hễ rục rịch thì chẳng còn hồn.

Đoạn cả bọn tóm thâu nào hàng-hóa và bạc vàng cộng thấy phỏng 45 đồng rồi liền kéo ra nhảy lên xe mà dông về Saigon rồi đào-tẩu.

Hay tin, sở Mật-thám bèn phái người đi truy-tầm, thì hôm kia đây đã bắt được tên Trần-văn-An. Hỏi sốp-phơ thì tên sốp-phơ cũng nhận rằng quả tên ấy.

Hiện nay quan quân còn đang truy tầm cho đủ các bọn, trông chẳng bao lâu đây cũng nắm cổ bắt chở đi không.

Thiệt ăn cướp rất gan thay! Dám mướn xe hơi mà đi ăn hàng. Quả thiệt là văn-minh đó đa.

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

La plupart des Amis de l'A B C étaient des étudiants, en entente cordiale avec quelques ouvriers. Voici les noms des principaux. Ils appartiennent dans une certaine mesure à l'histoire : Enjolras, Combeferre, Jean Prouvaire, Feuilly, Courfeyrac, Bahorel, Lesgle ou Laigle, Joly, Grantaire.

Ces jeunes gens faisaient entre eux une sorte de famille, à force d'amitié. Tous, Laigle excepté étaient du midi.

Ce groupe était remarquable. Il s'est évanoui dans les profondeurs invisibles qui sont derrière nous. Au point de ce drame où nous sommes parvenus, il n'est pas inutile peut-être de diriger un rayon de clarté sur ces jeunes têtes avant que le lecteur les voie s'enfoncer dans l'ombre d'une aventure tragique.

Enjolras, que nous avons nommé le premier, on verra plus tard pourquoi, était fils unique et riche.

Enjolras était un jeune homme charmant, capable d'être terrible. Il était angéliquement beau C'était Antinoüs, farouche. On eût dit, à voir la réverbération pensive de son regard, qu'il avait déjà, dans quelque existence précédente, traversé l'apocalypse révolutionnaire. Il en avait la tradition comme un témoin. Il savait tous les petits détails de la grande chose. Nature pontificale et guerrière, étrange dans un adolescent. Il était officiant et militant ; au point de vue immédiat, soldat de la démocratie ; au-dessus du mouvement contemporain, prêtre de l'idéal. Il avait la prunelle profonde, la paupière un peu rouge, la lèvre inférieur épaisse et facilement dédaigneuse, le front haut. Beaucoup de front dans un visage, c'est comme beaucoup de ciel dans un horizon. Ainsi que certains jeunes hommes du commencement de ce siècle et de la fin du siècle dernier qui ont été illustres de bonne heure, il avait une jeunesse excessive, fraîche comme chez les jeunes filles, quoique avec des heures de pâleur. Déjà homme, il semblait encore enfant. Ses vingt deux ans en paraissaient dix sept. Il était grave, il ne semblait pas savoir qu'il y eût sur la terre un être appelé la femme. Il n'avait qu'une passion, le droit, qu'une pensée renverser l'obstacle. Sur le mont aventin, il eût été Grachus ; dans la Convention, il eût été Saint Just. Il voyait à peine les roses, il ignorait le printemps, il n'entendait pas chanter les oiseaux ; la gorge nue d'Evadnéne l'eût pas plus ému qu'Aristogiton ! pour lui, comme pour Harmodius, les fleurs n'étaient bonnes qu'à cacher l'épée. Il était sévère dans les joies. Devant tout ce qui n'était pas la république, il baissait chastement les yeux. C'était l'amoureux de marbre de la Liberté. Sa parole était âprement inspirée et avait un frémissement d'hymne. Il avait des ouvertures d'ailes inattendues. Malheur à l'amourette qui se fût risquée de son côté ! Si quelque grisette de la place Cambrai ou de la rue Saint Jean-de-Beauvais, voyant cette figure d'échappé de collège, cette encolure de page, ces longs cils blonds, ces yeux bleus, cette chevelure famultueuse au vent, ces joues roses, ces lèvres neuves, ces dents exquises, eût eu appétit de toute cette aurore, et fût venue essayer sa beauté sur Enjolras, un regard surprenant et redoutable lui eût montré brusquement l'abîme, et lui eût appris à ne pas confondre avec le chérubin galant de Beaumarchais le formidable chérubin d'Ézéchiel.

A côté d'Enjolras qui représentait la logique de la révolution, Combeferre en représentait la philosophie. Entre la logique de la révolution et sa philosophe, il y a cette différence que sa logique peut conclure à la guerre, tandis que sa philosophie ne peut aboutir qu'à la paix. Combeferre complétait et rectifiait Enjolras. Il était moins haut et plus large. Il voulait qu'on versât aux esprits les principes étendus d'idées générales ; il disait Révolution, mais civilisation ; et autour de la montagne à pic il ouvrait le vaste horizon bleu. De là, dans toutes les vues de Combeferre, quelque chose d'accessible et de praticable. La révolution avec Combeferre était plus respirable qu'avec Enjolras. Enjolras en exprimait le droit divin, et Combeferre le droit naturel. Le premier se rattachait à Robespierre ; le second confinait à Condorcet. Combeferre vivait plus qu'Enjolras de la vie de tout le monde. S'il eût été donné à ces deux jeunes hommes d'arriver jusqu'à l'histoire, l'un eût été le juste, l'autre eût été le sage. Enjolras était plus viril, Combeferre était plus humain. *Homo* et *Vir*, c'était bien là en effet leur nuance.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Là một tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Phần nhiều là học-sinh mà lại kết-giao với một vài nhà lao-động. Sau này kể mấy tên những người lĩnh-tụ trong bọn ấy. Những tên ấy về sau có dự ít nhiều trong sử-ký: *Enjolras, Combeferre, Jean Prouvaire, Feuilly, Courfeyrac, Bahorel, Lesgle* hoặc *Laigle, Joly, Grantaire.*

Bọn thiếu-niên ấy chơi thân với nhau quá thành ra như một nhà. Trừ có cậu *Laigle*, còn thì toàn những người vùng nam cả.

Bọn ấy thật là xuất-sắc một thì. Đến ngày nay thì họ đã biến đâu mất cả, mai-một trong cảnh dĩ-vãng xa lắc ở đàng sau lưng ta rồi. Ta kể sự-tích này đến cái hồi này thì tưởng nên soi chút ánh-sáng vào mấy vị thanh niên hào-kiệt đó trước khi để cho họ xông pha vào trong cảnh tịt-mù, một cách rất bi-thảm.

Cậu *Enjolras* mà ta đã kể tên trước, sau này độc-giả sẽ hiểu tại cớ gì, thì là con một một nhà giàu.

Cậu là một bậc thanh-niên tuấn-nhã, có thể nên một bậc người khả-úy. Diện-mạo khôi-ngô. Thật là một bậc *Antinoüs* (1) mà dữ-tợn. Thoạt nhìn cái mắt sáng có di ảnh những tư-tưởng gì của cậu, thì tưởng chừng như kiếp trước đâu cậu cũng đã có đầu-thai vào một thế-giới loạn-li cách-mệnh nào rồi. Người cậu rõ ra có nền-nếp nhà cách-mệnh như là đã có sinh-trưởng ở đời cách mệnh vậy. Mà sử-ký cách-mệnh cậu biết tinh tường đến cả những chỗ rất tế-vi. Người còn ít tuổi mà đạo mạo như nhà truyền-giáo, hùng-dũng như vị tướng-quân. Ngôn-ngữ cử-chỉ như nhà-thầy đứng làm lễ, hành-động thì hoạt-bát như một kẻ nhiệt-thành chiến đấu. Nhỡn-tiền thì là một tay hùng-tướng của Quốc-dân, mà trong chí-khí thì là một nhà hô-hào chủ-nghĩa cực-điểm. Hai cái đồng-tử sâu như giếng, mí mắt thì hơi đỏ, môi dưới thì dầy mà dễ bĩu, trán thì cao. Một cái mặt nhiều trán quá, tự-hồ một cái cảnh sơn-thủy mà có nhiều trời. Cậu cũng như phần nhiều bậc thiếu niên về đầu thế-kỉ này và cuối thế-kỉ trước sớm hiển danh, cho nên cái vẻ thanh-niên tự-hồ như sung-chướng quá, tơ như lá con gái dậy-thì, mà lại có những khi xanh người oẻ-oẹ. Lớn người rồi mà vẫn bộp như con trẻ. Hai-mươi-hai tuổi mà như bẫy còn mười-bảy. Bộ mặt nghiêm-nghị, hình như không biết rằng trên đời có giống phụ-nữ. Trong lòng duy có một cái mê, là mê công-lý; có một tư-tưởng, là tư-tưởng phá tan những trở-lực đi. Giả-sử con người ấy ở trên núi *Mont-Aventin* (tại thành La-mã) thì chắc thành ra ông *Gracchus*; giả-sử sống về đời Quốc-ước nghị-hội (Đại-pháp cách-mệnh thời-đại) thì chắc là ông *Saint-Just*. Cái mắt cậu hình như không nhìn hoa-hồng bao giờ, không biết rằng năm có mùa xuân. Tai cậu không nghe chim ríu-rít; cái ngực hở của bức tượng *Evadné* cũng để cậu lạnh lùng như ông *Aristogiton* thuở trước; những thức hoa-hồng tía đua tươi, đối với cậu cũng như đối với ông *Harmodius*, chỉ là một thứ để che đạy thanh kiếm. Trong những cuộc vui cậu vẫn giữ thái-độ nghiêm-khắc. Trước những cái gì mà không phải Dân-quốc chính-thể, thì cậu chỉ đưa mắt nhìn xuống đất. Người ấy thật là một pho tượng đá mà mê Tự-do thần. Cái tiếng nói cậu hùng-hồn như là có thần ứng, mà dũng-mãnh như là một điệu quốc-ca. Cậu có những cách vỗ cánh như muốn bay lên, thật là đột-ngột. Hai thay cho gái ngứa-nghề nào mà lại mon-men đến phía cậu! Thẳng hoặc cô ả đi-làm đỏm-đang nào ở chỗ *Place Cambrai* hay là ở con đường *Saint-Jean de Beauvais*, nom thấy cái bộ mặt xinh-trai mới từ nhà tràng ra đó, cái cổ quan-hầu (ngày xưa nhà quí-phái hay dùng những kẻ thanh-niên xinh-đẹp làm người đi hầu), những cái lông mi dài sắc vàng râu lúa đó, cái đầu để tóc bay phất-phơ trước gió, hai cái má hồng-hồng, cặp môi son trai-tỉnh, hai hàm răng trân-châu đều tăm-tắp, mà hứng tình lên, muốn đem những thói khuynh-thành ra trêu-ghẹo, thì tức thời con mắt trợn lên mà dạy cho đứa lẳng-lơ từ đây chớ lẫn hai thứ nam thiên-thần xinh-đẹp: một thứ ỡm-ờ lơ-lẳng như tả trong sách của ông *Beaumarchais*, với một thứ dữ-tợn uy-hùng như tả ở trong sách Sấm *Ezéchiel* vậy.

Bên cạnh chàng *Enjolras* là người làm tiêu-biểu cho cái lẽ tất nhiên của nghĩa cách mệnh, thì có chàng *Combeferre* là người làm tiêu-biểu cho triết-học lý của nghĩa cách mệnh. Từ cái lẽ tất nhiên của cách mệnh cho đến cái lẽ triết-học của cách-mệnh thì khác nhau có một điều rằng cái lẽ tất nhiên rồi xui nên cuộc chiến, mà cái lẽ triết học thì rồi xui nên cuộc hòa. Hai người ấy là bổ-khuyết lẫn cho nhau. Chàng *Combeferre* thì không cao bằng chàng *Enjolras* mà cả ngang hơn. Chí cậu thì muốn cho ai nấy thâu-nạp được những phổ-thông tư-tưởng. Cách-mệnh nhưng phải có văn-minh. Xung-quanh đồng núi cao mà dốc thì cậu mở cho người ta nom thấy trời xanh rộng thênh-thang trước nhỡn-giới. Bởi vậy mà bao nhiêu ý-kiến của cậu *Combeferre* xem ra cũng có chiều với tới, làm được, cho mọi người. Có cậu *Combeferre* cái không-khí cách-mệnh sinh ra dễ thở hơn rằng với cậu *Enjolras*. Cậu *Enjolras* thì nói đến công-lý của trời, mà cậu *Combeferre* thì nói đến công-lý tự-nhiên. Một cậu thì thuộc về môn ông *Robespierre*, một cậu thì thuộc môn ông *Condorcet*. Cậu *Combeferre* thì lịch-duyệt cái cách sinh hoạt thường của mọi người hơn cậu *Enjolras*. Giả-sử hai người ấy mà lưu được danh trong sử-ký thì một người đáng phê-bình cho chữ chính-trực, một người thì đáng chữ hiền. Cậu *Enjolras* thì hùng-tráng hơn, mà cậu *Combeferre* thì có nhân-đạo hơn. Một cậu là *Homo*, một cậu là *Vir*, lấy hai cái tỉ-lệ đó thì thật trúng...

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành sáu quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán	0$50	*Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển... 0$20*
	— II	203 —	0 45	
	— III và IV	159 —	0 35	
	— V và VI	193 —	0 45	*Cả bảy quyển gửi làm một gói ... [illegible]*
	— VII và VIII	31[illegible] —	0 65	
Phần thứ hai	Quyển I	213 —	0 45	
	— II và III	287 —	0 50	

KHẢO VỀ Y-HỌC CŨ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Chứng bệnh qui bối

Lưng còng hình như mai con rùa.

Chứng này do chân nguyên hư phạp cho nên xương yếu, không chống giữ được thân thể mà lưng phải còng (gù). Trị nên bồi tiên thiên, và điều bổ tì vị. Đại khái như bài lục vị địa hoàng gia lộc nhung nhục quế, đản phục bài tứ quân tử, hoặc bài lục quân tử vân vân.

Chứng bệnh chuyển cân

Chuyển cân nghĩa là gân dật từ đầu ngón chân cái cho lên đến đùi về đến lưng, hoặc có chỗ xoắn gân mà đau.

Chứng này do huyết nhiệt hoặc huyết khô ráo, không đủ nhu nhuận được gân mà sinh ra, trị nên dùng bài tứ vật gia hồng hoa hoàng cầm chế rượu nam tinh vân vân.

Cũng có người nhân ăn uống đồ ngon ngọt quá hậu gây nên thấp nhiệt ở trong con vị, rồi nhân cảm hàn, hàn nhiệt cùng ganh nhau làm cho gân phải co rút chuyển động.

Cũng có người nhân thổ hoặc tả, tân dịch hao kiệt không đủ nhu nhuận được gân, cho nên gân phải co rút vào bụng.

Đều phải ôn dưỡng tì vị, hóa đàm thuận khí, để cho trung khí vận hành thì gân mới thư duỗi được.

Phương kinh nghiệm

Tùng tiết (đốt cây thông) 2 lạng, thái nhỏ ra như gạo.

Nhũ hương 5 đồng cân (sao tiêu)

Hai vị tán mạt điều lẫn với nhau, mỗi bận dùng vài đồng tiền xúc hòa mộc qua thang điều phục.

(Rượu sắc mộc qua làm thang)

Phương này chữa về chứng bệnh đau gân, co gân, sắc gân đều kinh nghiệm cả.

Chứng bệnh ngũ nuy

Nuy nghĩa là mỏi mệt rời dã.

Nuy có năm thứ ;

1· Tì nuy (chân tay mỏi rời)
2· Mạch nuy (kinh mạch chuyển không mạnh)
3 Cân nuy (gân không co duỗi được)
4· Nhục nuy (thịt nát)
5· Cốt nuy (đốt xương tháo lỏng)

Nuy với phong khác nhau

Tay chân xương thịt mỏi mệt mà đau là phong, là thực, vì khí huyết sung thực, thì phong hàn cảm mạo ở kinh lạc, cùng ganh nhau với chính khí ở trong, mà làm cho da thịt phải đau đớn.

Tay chân xương thịt mỏi mệt mà không đau là nuy là hư, vì khí huyết hư nhược, thì đàm hỏa uất ở trong thớ thịt đốt xương, chính khí không chống nổi với tà khí, mà thành ra cơ thể mỏi mệt.

Lời dặn

Ong Đan khê nói rằng: trị nuy nhất thiết cấm phong dược, như những vị táo liệt, các nhà nên phải chú ý.

Nuy với lao khác nhau

Nuy thì mỏi mệt, nằm không muốn gỡ mình, mà hình sắc vẫn như người khỏe, và tịnh không đau đớn đâu cả, vì cũng như cỏ cây không năng vun tưới, thì cành lá khô héo, nhưng gốc rễ vẫn vững bền, chứ không như bệnh hư lao mà ho khạc, thổ huyết hàn nhiệt giao tác.

Nuy với tì khác nhau

Tì là bởi phong hàn thấp ba khí dâm tự ngoài cảm liễm vào, lưu chú ở kinh lạc, làm cho khí huyết bế tắc mà sinh bệnh là chứng thực.

Nuy là bởi khí huyết ở trong tạng phủ, không được sung mãn mà sinh bệnh, là chứng hư.

Tì nuy do phế nhiệt

Phế chủ bì mao, phế nhiệt thì bì mao hư nhược, và thận bị nhiệt khí thấy không đủ nhu nhuận cân lạc, cho nên chân co rút, không ruỗi ra được.

Hoặc đường xa đi nhọc, bị bức nóng khí huyết hao kiệt, nhiệt khí lưu chú ở thận tạng, thận thủy không át được hỏa, nên xương khô tủy ráo, mà chân và sống lưng không đủ làm chủ cho thân thể được.

Tiểu dẫn

Có người bị chứng tì nuy, ăn khoẻ béo đẫy, mà chân vẫn không cử động được, đó là vì hỏa tà phục ở trong con vị, nó làm cho chóng tiêu thủy cốc, mà không hóa sinh khí huyết để nhu nhuận gân xương, cho ăn ăn khỏe mà vẫn bệnh.

Mạch nuy do tâm nhiệt

Tâm chủ huyết mạch, tâm nhiệt thì huyết mạch quyết lịnh mà dồn ngược lên, mạch ở dưới bộ hư, cho nên kinh lạc không lưu hoạt được như thường.

(Mạch hạ bộ là túc tam dương, bàng quang mạch, đởm mạch, vị mạch).

Cân nuy do can nhiệt

Can chủ cân lạc, can nhiệt thì gân co rút lại, không chuyển động được.

Hoặc do sắc dục quá độ, tinh khí hao kiệt, không đủ nhuận được tôn cân, cho nên tôn cân biếng chẳng không kiện vận các kinh lạc.

(Tôn cân là cái gân dọc ở mao tế chạy thẳng lên hai bên [illegible], bao nhiêu kinh lạc cũng do tự đấy phát ra.

Nhục nuy do tì nhiệt

Tì chủ cơ nhục, tì nhiệt thì trong con vị ráo, miệng khát, da thịt tê dại, bấm không biết đau.

Hoặc ở chỗ ẩm thấp, thấp khí yểm nhiễm, cho nên sắc da vàng bủng, bao nhiêu bắp thịt tê dại cả.

Cốt nuy do thận nhiệt

Thận chủ cốt tủy, thận nhiệt thì xương khô tủy ráo, xương sống lưng đau như gẫy, không cúi xuống ngửng lên được.

(Nghĩa phụ lục đã hợp tham trên cọc tì nuy).

Nuy chứng do nội thương

Hoặc tinh hư huyết báo, nội tạng không được sung mãn mà thành nuy.

Hoặc [illegible] mất, huyết ít không đủ nhu nhuận xương gân mà thành nuy.

Hoặc dương minh thấp nhiệt thiêu đốt phế kim mà thành nuy.

Hoặc thận thủy khuy, không đủ chế tâm hỏa, hỏa khắc phế kim mà thành nuy.

Hoặc sắc dục quá độ, can thận hư tổn mà thành nuy.

Tiểu dẫn

(Thận chủ cốt và chứa tinh, can chủ cân và chứa huyết, tinh huyết hao mới sinh bệnh)

Nuy chứng do nội thương thì đều là nhiệt cả, chứ không phải là hàn mà cũng không phải là phong, trị nên thanh nhiệt và bổ tinh dưỡng huyết làm chủ.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
3603

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

ĐƯỜNG SANG LÀO

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI
Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI
Vinh cứ sáng thứ sáu, đợi tàu đêm ở Hanoi vào, chạy đến Napé nghỉ, sáng hôm sau chạy đến Thakhet, đáp tàu thủy lên Vientiane.

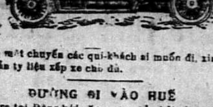

LƯỢT VỀ
Thakhet cứ sáng chủ-nhật đợi tàu thủy ở Vientiane xuống, chạy đến Napé, nghỉ, sáng hôm sau về tới Vinh, đáp tàu đêm về Hanoi.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến các quí-khách ai muốn đi, xin đánh giây thép trước hai mươi bốn giờ, để sẵn tiện xếp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ
Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đồng-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đồng-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 4 giờ sáng, tới Đồng-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế. Ở Đồng-hới đợi xe lửa ở Huế ra, chạy về tới Vinh vừa kịp đáp xe lửa đêm về Hanoi.

ĐƯỜNG YÊN-LÝ ĐI NGHĨA-HƯNG (PHỦ-QUỲ)
Ngày nào cũng có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe lửa [illegible] Yên-lý về Vinh và ra Hanoi.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI,
Vinh Đông-hà, Yên-lý, Thakhek hay là Napé
601

Đền ơn hơn 1.000$00

(Kể từ ngày ấn-hành đến 20 avril 1927)

Bổn dược-phòng bấy lâu nay nhờ ơn chư Quí-vị chiếu cố, nên các thứ thuốc mới được lưu-hành khắp xứ.

Nên lập ra phần thưởng nầy mà đền ơn chư quí-vị.

Dễ ỈTUHHẢAƯGNDỢ *Lắm*

(1) Lấy mấy chữ trên đầu lại thành ra món thuốc của bổn dược-phòng.
(2) Theo sách thuốc của bổn dược-phòng chép y theo cách dùng, chuyên-trị các chứng của món thuốc ấy và giá bán bao nhiêu.

Gởi thơ ngay cho bổn dược-phòng nếu trúng (có lý) thì sẽ được gởi mandat tới thưởng năm chục (50$00) chẳng sai, quá kỳ không kể.

Đại-lý: 德泰 萬華堂 Hanoi

ĐẠI QUANG DƯỢC-PHÒNG
46bis, Tổng-Đốc Phương
(Cochinchine) CHỢ-LỚN

Tự do diễn đàn

Mấy sự thiệt thòi của ngạch khán hộ

Báo Trung-Bắc ngày 9-2-27 có bài của ông Ng-văn-Hòe khán hộ ở Trung-kỳ giãi bày về nỗi thiệt thòi trong nghề; kế đến ngày 6-3-27 ông Trần-văn-Tôn khán hộ ở Hưng-yên cũng nói về mục đích ấy.

Những tình cảnh hai ông đã kể thì thật là thống thiết, khiến người đồng hội đồng thuyền cầm lòng không được. Vậy tôi chẳng quản ngọn bút non nét nhời văn mộc mạc, cố nối lấy nhời hai ông mà kêu xin, họa may có thấu đến tai chính phủ thì trong ngạch ta cũng đỡ được một vài phần tăng thiêm.

Nội dung trong nghề thì Trung-kỳ và Bắc-kỳ như nhau; song phần lương bổng có hơn kém một chút nên tôi không dám lạm nhời, chỉ bàn rộng mấy điều thỉnh cầu của ông Tôn mà thôi.

Như điều xin thứ nhất của ông Tôn là lập trường dạy khán hộ học 2, 3 năm; tuyển những người có học lực khá hay có văn bằng sơ học Pháp-Việt vân vân.....

Phải lắm, nhà nước khai hóa cho dân, tuy có nhiều việc cốt yếu; song có hai việc tưởng quan trọng hơn, một là làm cho nòi giống Việt-Nam ngày thêm cường kiện, hai là dạy những nghề hay nghiệp giỏi thì sau này mới có thể sinh tồn được lâu dài ở trên mặt địa cầu. Bởi vậy, từ xưa đến nay nhà nước đã tốn phí bao nhiêu tài lực để mở mang hai việc y tế và giáo dục.

Tuy vậy, vạn sự khởi đầu nan, có thể nào hoàn toàn tận mỹ ngay được.

Nhưng bây giờ trăm nghề nghìn nghiệp đã theo nhau mà cải cách để ngày thêm tinh xảo. Hai việc trên này cũng vậy, nên ta thường thấy nói luôn đến việc lập thêm nhiều sở y tế hộ sinh và trường dạy phổ thông ở cả các nơi thôn quê.

Nhân mệnh chí trọng, nhà nước cũng hiểu thấu mọi nhẽ rồi. Xem như nhời quan Thống-sứ đã dự định trong chương trình năm ngoái rằng định lấy những người có bằng sơ học Pháp Việt vào làm khán hộ khi thiếu hãy mở kỳ thi tuyển những người học lực khá.

Khi sở y tế mới khởi thủy mở mang, công việc chưa to tát thì số người làm có ít lắm. Bây giờ những người học lực khá thì thiếu gì việc làm nhàn hạ, nhiều lương, mấy người chịu làm nghề này, giá trị nhỏ, lương bổng ít, cho phần nhiều những người gọi là biết chữ mới chịu làm. Dần dần công việc mở mang rộng rãi, cách tuyển cử lấy người vào mới khó. Đến nay thì những bậc lão luyện còn lại rất ít (Cái có bao đi thế, là phần nhiều lại thiệt phận sớm) nhưng điều đã từng trải, công việc thạo lắm. Còn những người vào lớp sau đây đến nay tuy nhiều người biết chữ khá, cũng có người có bằng sơ học Pháp Việt nữa.

Nếu từ nay tuyển cử như chương trình dự định và cho lương bổng khá hơn thì tưởng không có gì là khó, biết bao nhiêu người có bằng đã quá tuổi hay không có vật lực theo học nữa sẽ vui lòng vào làm.

Như ban dạy canh nông thực hành và ban dạy chủng đậu thì trước kia cũng lấy người không có văn bằng vào học. Sau chính đốn lại thì lệ ấy mới bỏ.

Tôi không có ý so sánh với hai ngạch trên này mà làm bàn về vấn đề « Người và vật đằng nào quan trọng hơn » tôi chỉ nói riêng về tư cách và nghĩa vụ của ngạch khán hộ phải làm: Nào giấy má sổ sách thuốc thang châm trích, khuyên nhủ để người bệnh vui lòng chịu khó, bảo ban cách dùng thuốc cho đúng phương pháp chóng khỏi và truyền bá những sự thần diệu của môn thuốc thái tây cho rộng ra. Lại còn trăm công nghìn việc khác nữa điều can hệ đến sinh mệnh người ta; nếu người có lương tâm và tài năng làm đủ bổn phận thì mất không đến nỗi phí công thầy hay thuốc giỏi và nhiều người mấy được nhờ ơn ích. Như trong ngạch này bây giờ có phải ai cũng có đủ tư cách như thế đâu. Đã đành rằng chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài. Nhưng khi một mình coi một bệnh viện nhỏ ở xã tỉnh lị có cách đến 6, 7 ngày đường; hay khi thay quan thầy thuốc đi vắng mà gặp phải việc khó khăn không làm không được, lại phải người chỉ thuộc mấy bài thực học khi mới vào làm, không chịu tự mình xem rộng biết sâu thì làm sao cho trọn vẹn được.

Ấy sự học với sự hành ở nghề này khác nhau là thế, nên nhà nghề không thể tránh khỏi được nỗi quyền rơm vạ đá; nay chẳng ai kêu, giờ mình phải chịu.

Bất thiện tào, giao thầy lang, nghề quan trọng như thế mà không được hoàn toàn thì những người từng trải không mấy khi dám coi thường tính mệnh mà vào dưỡng bệnh trong các nhà thương. Vì sao? Vì không phải việc gì quan thầy thuốc cũng làm lấy cả được, tất phải giao cho khán hộ rà những viên ấy sẵn có lương tâm và tư mình cũng đã rèn đúc thành tài để đủ tư cách làm việc. Nhưng sao cho người ta tin được, rà không tài quan sát cũng nghe nhời truyền tụng rằng khán hộ học lực không mấy, không phải người đã xuất thân ở nhà trường ra, hẵn giờ nhiều hay không mấy. Ai có tiền trăm bạc nghìn thì mới thấy thuốc đến nhà, ai không có thì đành lấy cây vô dược dầu trung y làm mục đích. Thế chẳng là một cái mối nguy hiểm cho người ta lắm sao?

Có hiểu được thuốc tây tinh xảo thế nào rồi mới biết tin, biết tin rồi mới biết sợ, mà những biết sợ mới là những người biết tin. Muốn cho nhiều người biết tin thuốc tây khỏi phải lo sợ thì vấn đề lập trường để đào tạo lấy khán hộ thiện nghệ là khẩn thiết nhất. Chẳng nhẽ cứ để mãi một vài con sâu làm rầu nồi canh. Công cuộc gây nên tốt tươi như thế mà lại không được cái kết quả hoàn toàn chẳng cũng uổng công lắm ru!

Nếu nhà nước vì nhẽ gì mà chưa chỉnh đốn lại ngay thì cũng xin xét thấu đến tình cảnh chúng tôi dãi bày sau đây mà cầm cân thăng bằng cho.

Bởi sự sinh hoạt mỗi ngày một khác nên mấy năm gần đây hóa vật đắt đỏ: những người ở ngạch dưới điều chịu chung một cái nạn túng thiếu, không thể không tìm phương bồ cứu, nên đã có mấy ngạch kêu xin, nhà nước cũng soi xét ra ân cho rồi. Còn ngạch khán hộ kêu chưa thấu nên chưa được dự ân ấy.

Như lương người khán hộ hạng tư ở Bắc-kỳ là những người ít ra đã ở hai năm trong vòng tập sự và đã thi đỗ mấy được 18$00 1 tháng. Nếu cho đúng một năm thăng trật như nghị định thì cũng còn khá, nhưng nhưng hóa ra mới có người 4 năm được tăng lương, còn thì 5, 6 hay 7 năm là thường, mà chỉ thêm được 3$00. Hạng nhì, hạng nhất, tiền cũng thêm 3$00 1 bậc mà thời hạn cũng tương tự.

Nhiều người gánh vác gia đình mà đồng lương bấy nhiêu ngày giờ tiền lương có chi chi trích trích; nhân số thì mỗi ngày một tăng. Mỗi khi thấy 1 đứa con lọt lòng oe oe khóc thì lại giật mình vì cảnh tương lai như bức họa để treo trước mắt.

Cực nhất là học vệ sinh không giữ được vệ sinh; vẫn biết rằng phải ăn đủ mặc ấm ở rộng rãi sạch sẽ để thân thể cường kiện thì mới chống nổi được bệnh tật vân vân. Nhưng lương ít người đông biết làm sao được.

Công việc thì bận rộn nguy hiểm nếu tính cả ngày phải gác thì dẫn năm chỉ cuối phải luôn tay làm việc mỗi ngày 10 giờ. Những người đi giữ việc các bệnh viện nhỏ thì cả ngày đêm không có thì giờ nào là của mình, mà cũng không được tiền phụ cấp thêm. Giờ làm việc thì phải ở luôn gần người bệnh nên thường bị truyền nhiễm mà phải yểu vong.

Lại còn 2 năm 1 lần đổi. Ở đâu sắm sửa gần đủ thức dùng thuận tiện thì lại phải đi. Sắm thì đắt, bán lại thì rẻ, cốt sao cho gọn, chỉ mang những thức cần dùng nhất và nhẹ nhàng thì mới đúng lệ nhà nước cho.

Lệ đổi như thế thì người làm việc lại phải thiệt cả tiếng tốt ở trong lý lịch nữa. Nhà nước cho 1 năm 2 kỳ được tư xin ăn lên là đầu năm và tháng bảy. Thí dụ cuối năm phải đổi đi, chỗ cũ không tư, chỗ mới đến thì quan trên đã biết hạnh kiểm và tài năng mình thế nào; nếu làm việc tốt thì lý lịch mới được phê: « Agent Nouvellement arrivé je ne peux pas noter » nếu lọng cọng công việc xem ra có phần lúng cúng thì vị tất đã được dòng chữ vắn tắt trên kia.

Thật thế, nếu đem so sánh với những lý lịch các ngạch khác thì sẽ thấy ngạch này ít sự tốt nhất vì tuy mỗ năm 2 kỳ mà được tư có 1 kỳ.

Bởi vậy, nên ngày ấy sang tháng khác những lo là lo, lo bổn phận, lo gia đình, nhân bần trí đoản. Như một con ngựa có thiên lý chi năng mà phải ăn cỏ, uống khát mấy hôm xem đi có vững được không huống chi là chạy. Người mà phải tồn trí một sự như thế thì chỉ cho khỏi điều khuyết điểm được. Lại không may gặp phải người trên không có lượng, hơi một tý thì phạt phải gác, cho nói xấu khiển trách tốt cũng còn chậm nữa là xấu; hy vọng gì đến thăng mấy thưởng. Có oan chăng nữa cũng đành phải ngậm đắng nuốt cay mà làm việc.

Ôi! còn gì là giá trị mấy nhân cách nữa.

Bởi những sự thiệt thòi trên này, nên chúng tôi phải kêu xin để nhà nước hiểu thấu đến tình cảnh mà gia ân ngay ra chúng tôi nhờ.

Tiện đây tôi lại xin nói để các bạn đồng nghiệp rõ vì nỗi quẫn bách nên không ai có thể điềm nhiên được, không những mấy người mượn báo chương mà kêu cùng chính phủ, lại còn những người cùng trong một cảnh ngộ mà không thể tự mình kêu được cũng đã bảo nhau đồng hiệp lực kết vào đoàn thể của hội Bắc-kỳ Thái-y viện Bác-ái ở Nam-định làm đơn kể cả các khoản để lên xin quan Chánh sở y tế Bắc-kỳ thương thuyết với quan Thống-sứ gia ân cho ngạch ta.

Theo như nhời mấy ông thay mặt hội đệ đơn ấy, khi về nói lại rằng quan Chánh sở y tế đã hứa làm ơn cho sự thuyên chuyển được như nhời xin; thời hạn thăng trật thì ngài sẽ xem xét không để cho ai phải thiệt còn khoản tăng lương chung cho ngạch này thì ngài sẽ hết lòng bênh vực mà thương lượng mấy quan Thống-sứ cho.

Lê-đình-Long infirmier Namdinh.

VĂN UYỂN

Thơ riều

Lạ thay thịt giấy mẩy xương tre,
Cất tiếng ai ai cũng phải nghe,
Đằng đình thiên cả khi gặp hội,
Huan-Phong muốn những tuất năm kè

Cao bay khoan rác cũng êm tai,
Kẻ mỉa người ưa mặc chuyện đời,
Nguyệt-điện vân quan là chỗ cũ,
Năm năm đến tiết lại lên chơi,

Một mình ngang dọc chốn trên không,
Ngự khấu xưa đà bạn ngự phong.
Truyện cũ hoang đường thây tục luận,
Lãnh nhiên ai biết thú thong dong.

Đã mấy buồn-phong bạn những ngày,
Đồng tâm một khúc chí cao bay,
Thiềm cung há cách bao nhiêu dặm,
Trần-lụy vì ai khéo gắt giấy,

Thẳng bụng không ăn cũng vẫn no,
Mồm cung êm gió tiếng càng to,
Gương châu thú đã vui tiên học,
Mười vạn mang mang lấy chuyện lo,

Leo lắt làm chi thói nhấp nhô,
Gửa giời đứng sững tiếng bo bo,
Đình đinh đinh bụi không lây đến,
Dụng xả treo thời sẽ cán tu,

Cũng là xuất tinh bẩn cao bay,
Trót gả nam-phong tự những ngày,
Dẫu gặp phong trần khi chếch lái,
Cung cầm giải phụ dám ngang giây,

Mỏng vui nghìn nhện thú tiêu dao,
Cũng muốn coi xem dưới thế nào,
Một tấm cố viên lòng chửa dứt,
Để nam mong mỏi trận phù-rao,

Sinh bình muôn dặm chí giời mây,
Nâng nhắc nhờ ơn chủ đã gây,
Chẳng quản thiên thời khi túc sái,
Tấm lòng dãi rụng vẫn hây hây.

Giấy tre trước cũng mượn tay người,
Gặp dịp nam buồn được thỏa đời,
Càng gió càng bay càng lớn tiếng,
Buộc cho cho chắc kẻo lên giời,

Vai mang tầm trúc bụng mang giấy,
Gặp lúng nồm nam vỗ cánh bay,
Hai miệng khéo kêu cùng một tiếng,
Nghe chiều xuôi gió ấy là xoay,

Khen cho khí lực cũng hơn người,
Nắng gió bao nhiêu vẫn thảnh thơi,
Bay liệng thâu đêm càng dịu cánh,
Y — o suốt sáng chẳng chùng hơi,

Một lèo chót-vót đến cung giăng,
Ướm hỏi anh ngô mấy chị hằng,
Cung cứng giấy nhiều còn đà sức,
Phồng lên trên nữa được hay chăng.

Có cánh làm sao chẳng có lông,
Đương cơn thuận gió ngỡ phi hồng.
Càng lên hay hẩy càng to tiếng,
Chẳng biết trăng mưa đứng được không.

Đừng nghĩ cao bay đã thoát đời,
Gốc giây ra rút vẫn tay người,
Cho ra cũng được khoe mồm mép,
Để rút thời treo chú một nơi,

Nghe đâu gà chó cũng lên mây.
Cũng nghĩ giời sắn cũng rắn bay,
Gió quản mưa dầm khi nhỡ dịp,
Thấp cao khôn biết kẻ nào hay.

Đã riêng vui thú tít mù xanh,
Sao chẳng đi thăm để dấu danh,
Lơ lửng lưng giời vang tiếng sáo
Khoe hơi hay có bắt bình minh,

Cân so lưỡng bạn trước cho đều,
Lựa sao xem giấy lấy mực lèo,
Thuận gió buông lên thời giật giải,
Kia ai giá yếu luống trông theo,

Bình bong chầm chậm tiếng êm êm,
Bên dưới ai không ngửng cổ xem,
Đương cựa đứng chao đảng lúc lắc,
Nửa sa ngồi lạch biết đâu tìm,

Mẹo vặt khen ai khéo đặt ra,
Mượn miu rắn, cậy để phòng xa,
Gặp mùa co nước kiên đường tránh,
Cũng dịu cũng mềm ta vẫn ta

Chơi riều có được việc chi không,
Mất giấy bao tre lại tốn công,
Nghĩ kĩ còn hơn chơi chuyện khác,
Tinh thần tâm chí chẳng long-đong.

N.-mậu-Thiện sao lục

FIAT 509

2150 PIASTRES

GARAGE AVIAT — HANOI

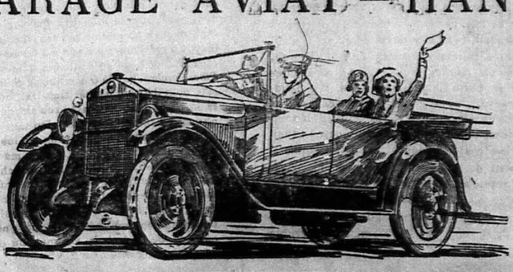

Số 83

TÂY-DU

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Nói xong, liền quay trở vào mà đóng xầm cái cửa hậu lại. *Chư bát giới* cũng không chăn cho ngựa ăn cỏ nữa, tức thì lại dắt đi ra phía trước. Ai ngờ *Tôn-hành giả* đã nghe hết được đầu đuôi, liền bay ra nhà ngoài rồi hiện xuất chân-thân mà nói với *Tam-tạng* rằng:

— *Chư-ngộ-năng* đã dắt ngựa trở về kia!

Tam-tạng nói:

— Nếu không dắt ngựa thì có lẽ ngựa lồng chạy mất.

Tôn-hành giả cả cười rồi thuật hết đầu đuôi câu chuyện người đàn-bà ấy cùng *Chư-bát-giới* thương-nghị những thế nào, để *Tam-tạng* nghe. Được một lúc, đã thấy *Chư-bát giới* dắt ngựa về buộc lại đấy.

Tam-tạng hỏi *Chư-bát-giới* rằng:

— Ngựa ăn có được no không?

Chư-bát-giới nói:

— Chẳng có chỗ nào có tốt, thành ra không chăn được ngựa.

Tôn-hành giả nói:

— Không có chỗ chăn ngựa, nhưng có chỗ nào mà dắt ngựa đi đến được không?

Chư-bát giới nghe câu nói ấy, đã bỗ nghĩ là *Tôn hành-giả* biết chuyện, mới cúi đầu cọp mồm nín lặng hồi lâu, không nói câu gì. Bỗng nghe cọt kẹt cánh cửa mở rộng, có mấy đứa nữ tỳ cầm đôi đèn lồng và đôi lư hương. Tiếng ngọc đeo leng-keng, mùi thơm bay ngào-ngạt. Người đàn-bà ấy đã cùng ba cô con gái ở nhà trong đi ra.

Người đàn-bà bảo các con rằng:

Nào *Chân chân*! Nào *Ái ái*! Nào *Liên-liên*! Các con ra đây để chào các ông đi cầu kinh.

Ba cô con gái đứng sắp ngang hàng, cúi đầu vái chào. Thật là:

« *Rành rành ba ả Tô-nga,*
« *Thiên-tiên lạc lối đâu mà tới đây* »

Tam tạng chắp tay cúi đầu, *Tôn-hành giả* tảng lờ như người không nom thấy, *Sa tăng* cũng ngảnh mặt nhìn đi chỗ khác, chỉ có *Chư-bát giới* bấy giờ là không hề chớp mắt, lòng xuân phơi-phới, ngổn-ngang trăm mối tơ tình.

Chư-bát-giới thẹn thùng mà đáp rằng:

— Chúng tôi không dám, xin bà mời các quí-nương vào cho.

Ba người con gái lại theo lối bình-phong mà đi trở vào, còn để lại một chiếc đèn lồng treo đấy cho sáng. Người đàn bà ấy nói:

— Trong các ngài đây, chẳng hay ngài nào muốn ở lại kết duyên với con gái tôi?

Sa tăng nói:

— Chúng tôi đã thương-nghị với nhau, định để bác họ *Chư* này ở lại làm rể.

Chư bát giới nói:

— Hiền-đệ không nên ép tôi, phải nghĩ cho kỹ mới được.

Tôn-hành giả nói:

— Lại còn nghĩ chi nữa. Khi *Chư-bát-giới* hiền-đệ đứng ở cửa hậu đã đinh-ninh hẹn ước xong cả rồi. Bây giờ sư-phụ đứng làm chủ-hôn cho họ nhà trai, tôi làm người chứng hôn, còn *Sa-tăng* kia thì đứng làm người mối. Cũng bất-tất phải xem lịch, hôm nay là ngày « *Thiên ân thượng cát* », hiền-đệ lên sụp lạy sư-phụ đi, rồi vào làm rể quí bà đây.

Chư-bát giới nói:

— Nói đùa hay là nói thật? Ai lại làm như thế bao giờ!

Tôn hành giả nói:

— Nhà ngươi còn làm giai chi nữa chính miệng nhà-ngươi tình-nguyện những thế nào, bây giờ được như nguyện, há phải chuyện nói đùa. Thôi thì đứng dậy đi, để cho anh em chúng ta đây còn được cùng nhau uống bữa rượu mừng.

Tôn-hành giả một tay nắm *Chư-bát-giới*, một tay trỏ cầm người đàn-bà ấy mà bảo rằng:

— Này này! mẹ vợ đưa con rể vào đi!

Chư-bát-giới giả cách thẹn-thò, nhưng hai chân chỉ những muốn theo người đàn-bà ấy vào. Người đàn-bà ấy gọi người nhà dọn cơm chay ra mời *Tam tạng* cùng *Tôn hành-giả* và *Sa tăng* ăn, còn *Chư bát-giới* thì bảo cho theo vào nhà trong để làm lễ hoa-chúc.

Người đàn-bà lại truyền cho nhà bếp sửa-soạn nấu cỗ để sáng mai mời khách. Bấy giờ *Tam tạng* cùng *Tôn-hành-giả* và *Sa-tăng* ăn cơm chay, rồi ngủ ở trong phòng khách, còn *Chư-bát-giới* thì đi theo mẹ vợ vào nhà trong. Lối vào lũng-cũng những phòng, hết va đầu vào cánh cửa nọ, lại vấp chân vào bậc cửa kia, kể sao xiết nỗi cực khổ.

Chư bát-giới nói:

— Xin bà cứ thư-thả đợi tôi với, kẻo tôi chưa thuộc lối.

Người đàn-bà ấy nói:

— Đây là lối qua các phòng chứa thóc, chứa gạo, vân vân. Còn phải đi qua mấy gian phòng bếp nữa.

Chư bát giới nói:

— Sao nhà bà khúc-khuỷu khó đi quá.

Lại đi trong hồi lâu, vào đến nhà trong, người đàn-bà bảo *Chư bát-giới* rằng:

— Vừa rồi sư-huynh ngươi nói hôm nay là ngày « *Thiên-ân thượng-cát* », nên cho nhà-ngươi làm lễ hoa-chúc ngay, nhưng trong khi vội-vàng thành gia chưa kịp bày bàn thờ, để cho nhà-ngươi làm lễ « *Bái-đường* ». Hay là con rể hãy lạy mừng mẹ vợ trước.

Chư-bát giới nói:

— Bà dạy chí phải! Xin bà hãy ngồi cho tôi lạy mấy lạy, rồi sau sẽ làm lễ « *Bái đường* » cũng được tiện việc chứ sao!

Người đàn-bà cười mà bảo rằng:

— Thôi, thôi! Ngươi hãy ngẩng trông trên bàn thờ đã đèn nến rực rỡ, khói hương nghi-ngút kia rồi! ngươi vào làm lễ đi!

Chư-bát-giới trông thấy, vội-vàng sụp lạy. Lạy xong lên nói:

— Thưa bà! Trong ba cô, chẳng hay bà định gả cho tôi cô nào?

Người đàn-bà nói:

— Ấy, chính vì điều ấy mà ta đang khó nghĩ. Ta gả con lớn cho ngươi thì sợ con thứ hai ghen, gả con thứ hai cho ngươi thì sợ con thứ ba ghen; mà gả con thứ ba cho ngươi thì lại sợ con lớn ghen. Bởi thế mà trong trí ta dùng dằng chưa quyết.

Chư bát-giới nói:

— Bà đã sợ các cô ghen nhau thì hay là gả cả cho tôi, khỏi đến nỗi tranh nhau lục-đục, mà gia-phép lại không được nghiêm.

Người đàn-bà nói:

— Làm thế sao được! có lẽ nào một mình nhà-ngươi lại lấy cả ba con gái của ta.

Chư-bát giới nói:

— Thưa bà! Các nhà phú-quí, mấy nhà lại không ba vợ bốn nàng hầu. Cứ như sức tôi thì dẫu hơn nữa, tôi cũng xin cười mà nhận cả, nguyên tôi ngày thuở nhỏ có học được phép « *Sát chiến* », bao nhiêu vợ cũng sẽ chiều được vừa lòng.

Người đàn-bà nói:

Không nên! Không nên! Bây giờ ta lấy cái khăn tay này, nhà ngươi phủ kín mặt đi, rồi ta bảo mấy đứa con gái ta chạy đi chạy lại ở trước mặt, nhà ngươi rờ tay nắm được đứa nào thì ta sẽ gả cho đứa ấy. Thế là ta dùng phép « *Thiên - hôn* », hỏi xem số trời tiền-định thế nào.

Chư bát giới vâng lời, lấy cái khăn tay bịt kín mặt đi, rồi nói:

— Xin bà cho gọi các cô ra đây.

Người đàn-bà gọi:

— Nào *Chân chân*! Nào *Ái-ái*! Nào *Liên liên*! Các con ra đây để ta dùng phép « *Thiên-hôn* » mà định duyên cho các con. (Còn nữa)

NÊN MUA ĐỒNG HỒ
THẬT TỐT
CHẾ TẠO Ở BÊN TÂY

LIP
Bảo hành 3 năm
Giá bán. 13$00
Bán tại nhà CHABOT Hanoi
Ở xa hàng gửi theo cách lĩnh hóa giao ngân

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Bản viện ra đời mới được 9 tháng nay mà đã soạn được 24 vở hát chèo cải-lương diễn nhiều lần đã được các quí-khách ngợi khen và chiếu cố đến xem càng ngày càng đông hơn lên. Vậy bản viện xin đa tạ tấm lòng luyến-ái của các ngài và xin nói để các ngài biết rằng: từ nay trở đi, mỗi tuần-lễ bản viện đã có thể hiến các ngài được 4 tối *hát chèo cải-lương* vào những ngày: *Thứ-ba, Thứ-năm, Thứ-bảy,* và *Chủ-nhật,* diễn như thế thời cách 50 ngày mới lại phải diễn lại. Còn những ngày: *Thứ-hai, Thứ-tư,* và *Thứ-sáu,* thời diễn những tích chèo cổ rất hay.

Thu nửa tiền

Tối thứ hai 28 Mars 1927

SÙNG-SƠN TIÊN-CHÚA

Nhị giáng sinh

Sự tích Đức-Mẫu đền Sòng, giáng sinh xuống trần lần thứ hai có biến hóa lắm phép dị-kỳ làm cho dân gian phải sùng bái một vị tối anh-linh.

Thu nửa tiền

Tối thứ ba 29 Mars 1927

NỮ-TÚ-TÀI

Chèo cải-lương

Tích này có nhiều tình tứ rất cao-thượng lại có lắm điệu hát chèo cải-lương rất hay.

KÍNH CÁO

Trình các quý-khách biết: Hiệu tôi J. MAZOYER, ở phố hàng Trống, số nhà 98, buôn bán đủ các thứ thực phẩm.

Nguyên bây giờ tôi đứng cửa hiệu một mình chủ-đích của tôi buôn bán chỉ lấy chữ tín làm chủ-nghĩa, nên được nhiều các quý-khách hạ cố.

Bây giờ tôi mới hạ giá hết các mặt hàng và hễ quý-khách nào mua giả tiền ngay, tôi xin trừ năm phần và xin tiếp một cách rất trân-trọng để tỏ cái thịnh-tình của tôi đối với tấm lòng luyến-ái của các quý-khách.

Nay kính,
J. MAZOYER
6079 98, Rue du Jules Ferry, Hanoi.

Agents d'Annonces en Europe:
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

GRAND ARRIVAGE!!!

Briquets double usages en cuivre nickelé modèle soigné.
Briquets simple usage à amadou nickelé.
Amadou et pierre ainsi que tous les accessoires pour briquets.
Prix avantageux pour grossistes
TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
7, Rue du Chanvre, Hanoi. — Tél. n° 250

SAN-NHIEN-ĐAI

Tối thứ hai 28 Mars 1927

CỦA THIÊN GIẢ ĐỊA

Cho hay tạo hóa cầm cân
Của thiên giả địa xoay vần như chơi.
Sự tích rất hay vui trò và buồn cười.

Tối thứ ba 29 Mars 1927

ĐẬU MÃ THẦN GIAO

Trời sanh chẳng phụ người ngay

Bạc tình độc ác báo ngay nhỡn tiền, sắp diễn chèo cải-lương Chữ trinh Thúy-Kiều có 4 hồi.

BÁ-CÁO VIỆC-RIÊNG

Hiệu Phan Hợp-Thành Đường chúng tôi xin có lời kính trình cùng các ngài biết rằng, nay chúng tôi có mua lại cửa hàng cùng đồ dùng của hiệu Sâm-Mậu bán chè tại Hà-nội, Phố hàng Ngang, số 59, đến ngày 29 mars 1927 tức 26 tháng hai ta thời đôi bên giao-dịch.

Vậy hiệu Sâm-Mậu có công-nợ ai hoặc có công việc chi giao-kết chưa xong, xin mời các ngài đến tính-toán cho xong trước ngày 29 mars 1927 tức 26 tháng hai ta này kẻo sau này hiệu Phan Hợp-Thành Đường chúng tôi bất thụ trách nhiệm.

Người mua lại cửa hàng
Phan Hợp-Thành Đường
6.074 *Kính-khải*

記 YỤ-KY 裕

39, phố hàng Ngang, Hanoi

Có bán đủ các thứ đồ vàng bạc, châu-báu, đồng-hồ, nhỡn-kính, đồ sứ, vân vân.

Công việc làm rất khéo, giá bán tính rất hạ.

Giây nói số 629

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghíp.

Mắc bệnh ghíp, thường sốt họ, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghíp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

CHOLON

Một đám hỏa tai rất nên dữ dội. — *Hơn một trăm cái nhà bị cháy. Một đứa bé 4 tuổi cháy thiêu.* — Năm nào tại kinh thành Chợ-lớn cũng đều có xảy ra nhiều cuộc hỏa tai rất nên dữ-dội. Từ hôm tết tới nay mà đã đôi ba đám hỏa tai rồi chẳng biết làm thế nào mà trừ cho hết được.

Chớ chi cuộc hỏa tai xảy ra thường chừng nào thì đáng lẽ gì thiên-hạ phải để ý đề phòng cho lắm thì họa may tránh khỏi được, cái nầy không ai thèm tưởng đến nên mới có việc rủi ro luôn luôn như vậy đó.

Mỗi mỗi lần có chuyện như thế thì chẳng biết bao nhiêu người không nhà cửa ở, biết bao nhiêu kẻ buồn rầu thảm thiết.

Chiều hôm 22 mars vừa rồi lối ba giờ rưỡi lửa phát cháy nơi xóm nhà ở tại Phú-giáo gần đền Cây-mai.

Bị xóm ấy đều là nhà lá nên lửa cháy một cách rất nên dữ dội, thêm bị gió chiều thổi lai rai như là quạt hơi, nên lửa lại còn men phát ngọn lên nữa, khói bay mù trời mịt đất còn tiếng người ôi thôi kêu trời như bộng.

Cả thảy người ở xóm nhà đó đều lộn xộn lăng xăng, kẻ thì lo ôm đồ tế nhuyễn ra ngoài, người thì không biết nào là bàn ghế vẫn thấy ra sao để phòng trước. Lộn xộn nhứt là đàn bà con nít. Tiếng kêu trời pha lẫn với tiếng khóc than nghe rất nên thảm thiết.

Ai mà thấy cảnh trạng ấy chẳng đau lòng xót dạ. Không đầy ba giờ đồng hồ mà trên một trăm cái nhà bị cháy rụi.

May là có vòi rồng xã tây đến chữa một cách rất nên kịch liệt cả thảy mấy tay chữa lửa rành nghề đều tận tâm quyết làm cho tròn bổn phận, nhưng nước tưới bao nhiêu tai tưới lửa, cứ việc cháy tới hoài.

Người thường nói: Thủy hỏa xung khắc nhưng chuyện nầy đây lửa cháy mà nước tưới vào chẳng khác nào như chế dầu thêm, ấy cũng cho rằng là lạ được lắm chớ.

Một điều đáng thê thảm hết sức là trong cuộc hỏa tai ấy có một đứa con gái mới lên bốn tuổi bị cháy thiêu. Thấy đứa bé chết một cách rất nên thảm thiết, ai nấy đều chắt lưỡi, lắc đầu thương tiếc cho đứa bé hết sức.

Có người nói vì tại bị lửa cháy vây chung quanh, đứa bé lạc mẹ nên linh quýnh không biết đâu chạy lớ xớ bị nhà sập đè chết liền tại chỗ, còn có kẻ lại nói khác rằng: mẹ của đứa bé đi khỏi nên gởi nó cho một người đàn bà bán bì bò.

Tới giờ đi bán người đàn bà ấy gánh gánh đi con nhỏ còn ngủ nên người ấy mới khóa cửa để đứa nhỏ ở trong chừng lửa cháy đứa nhỏ ra không được mới bỏ mình một cách rất nên ghê gớm ấy. Hai lẽ ấy không rõ lẽ nào trúng chờ án kết làm xong sẽ biết.

Còn việc nhà cháy thì theo lời của một thầy giáo viên trường tư tại chỗ, trường học của thầy cũng bị cháy nơi lại, thì lửa ấy phát ra tại nhà của hai người đàn bà tên là thị Xồi và thị Cần. Buổi chiều hôm qua hai người nấu cơm rồi kẻ thì đi cho heo ăn kẻ thì mắt lo việc khác, nên để cho cái rơi nhằm vách lá lửa phát cháy còn có kẻ khác lại nói rằng cuộc hỏa tai nầy đây xảy ra tại nơi nhà của hai ả xẩm nào đó chưa rõ.

Thiệt là khó hiểu cho rành được. Cuộc hư hao trong việc hỏa tai này đây phỏng định lối 10.000p.00

Khi lửa tàn rồi chẳng biết mấy trăm con người bơ ngơ bao ngáo kẻ đi kiếm món này người đi kiếm món kia thấy tội nghiệp hết sức không sao nói được.

Có người lấy đặng chút đỉnh đồ trong nhà ra thì may còn kẻ vì lo chạy cho khỏi bị lửa đốt mình thì không đem được món chi ra cả, tay không chưn rồi bao nhiêu của cải sự nghiệp chi chi đều để cho ngọn lửa vô tình làm gì tự ý.

Một xóm nhà đồ sộ thiên hạ ra vô đông đảo nay trở nên một đống tro tàn duy còn có một đôi cái nhà nhờ luồng gió trở hướng đùa ngọn lửa qua mé khác nên khỏi bị cháy, tuy vậy chớ đồ đạc trong nhà không liệng ra đường cũng hư hao bộn. Vậy mà vui vì còn nhà ở.

Ôi! Còn nói gì gà vịt heo chó bị không biết đường chạy thoát thân thêm lớp bị nhốt trong chuồng ra không đặng chết nằm lền nghền chở mấy xe bò cũng không hết.

Còn chùa của gì năm Nhiều khi thấy lửa thì mấy thầy tu sợ cốt phật cháy, nên ép nhau lại khiêng ra bỏ nằm chỏng cẳng ngoài đường.

Phật thấy mấy người tu hành có lòng thờ kính đến lúc gấp rút như thế mà lại chẳng quên đem lòng thương mới ra phép linh cứu chùa khỏi cháy.

Hồi sớm mai nầy đây có mấy trăm con người đến bẹp chờ quan trên phát tiền cứu cấp.

SÓC-TRĂNG

Gái giết chồng. — Ngày 10 mars tại làng Tân-hội hương quản làng ấy có giải trước tòa một vụ sát nhơn rất nên kinh sợ, nguyên do có tên Nguyễn-văn-Lết cùng nàng Lê-thị-Hiếm 26 tuổi nặng tình chăn gối, nên cũng đã sanh sản đặng hai đứa con; Lẽ đời thường hễ vợ chồng ở với nhau mà có con rồi, thì chẳng khác nào dây trói lấy mình, dầu cho có si mê thì còn song song đôi trẻ, sao đành phân tay rẽ uyên.

Nàng Lê-thị-Hiếm đã có con nhưng mà không giữ trọn chữ tùng lại đem thói lăng loàn trên bộc trong dâu người đều tác tệ, nhưng biết sao bây giờ chớ nếu có làm ra chuyện thì chi khỏi trẻ dại thiếu mẹ khóc la thảm thiết nên phải ôm lòng ẩn nhẫn cho qua ngày tháng, nàng Lê-thị-Hiếm đã không ăn năn tội trong lửa lòng kết ối loạn, nên trên chẳng còn kiêng trời dưới cũng không kể đất, tận tận lương tâm muốn sao cho đặng gần tình nhân hầu có mưa mây đầm ấm.

Ôi! chi như miệng rắn, đít ong, tay sao rằng độc ấy cũng còn có thể trừ, chớ còn như khoanh ruột đàn bà, ôi thôi nhắc đến lại càng thêm kinh khủng, nàng muốn vậy, nên nàng mới toan tính với một mụ bà hành tên là Kưu-thị-Đé 55 tuổi mướn tên Nguyễn-văn-Danh 34 tuổi đặng giết chồng nó. Khốn nạn thay tên này đứng trước tòa tự thuật một cách rất an nhiên rằng. Thị-Hiếm với thị-Đé mướn nó 70 đồng bạc, nhưng đưa trước mới có một đồng mà thôi.

Con ác phụ này thật dữ, mà cũng may cho nó chẳng nghiến miếng chai mà cũng không tra thuốc độc, nó lại cái dùng bạch tửu phục chồng nó cho say, rồi thằng ác độc là tên Danh mới ra tay tận sát, mà cách nó giết người dạn tay lắm, chẳng phải là đánh trâu cướp ruộng, mà cũng không đốt nhà đoạt vợ, chỉ vì có mấy đồng bạc mà làm cho nó tối mắt, đen lòng, cầm con dao sắt lém đứng chàng hảng lên trên mình người say rượu ngủ như chết, đâm ngay ngực từ trên thấu tới dưới, sợ chưa thiệt chết, nên có chém thêm mấy dao tội nghiệp thay cho tên Lết chết liền tại đó, không nói đặng một điều trách vợ mà cũng không mở đặng một lời lối lại với con thơ.

Ôi nghe đến vậy, viết đến đây, ký giả không thể nào tả thêm cho xiết cái lòng dạ man của con dâm phụ với tánh của thằng khiếp nhược giết người trong giấc ngủ kia, ký giả chỉ còn ước cầu đến công lý xử trị chúng nó chung thân cấm cố, chớ còn đem ra chém rằng, thì cũng bằng chúng nó thắp mười lọn hương, vì tên Danh là chánh phạm cố sát, còn tên Hiếm và Đé mưu hại người thì tội cũng đồng tội.

LONG XUYEN

Chú chồng chém cháu dâu, — Hôm ngày 11-3 27 ở làng Bình-thạnh (Lapve) chở tới nhà thương Long-xuyên một người đàn bà tên là Huỳnh-thị-Chói bị người chú chồng tên Tánh chém ba vít song có một vít nặng phải rớt hai bàn tay, còn hai vít kia cũng nhẹ (một vít sau lưng và một vít trên đầu tróc da!) Sự chém đây theo lời bịnh nhơn thì như vầy. Số là thị Chói có tới nhà tên Tánh là chú chồng để đòi một số bạc «0p. 30» rồi sao gặp lúc tên Tánh đang có ông thần men dựa trong mình, thấy cháu dâu nó không nghĩ tình đòi tiền sỉ nhục, nổi xung, lấy dao yếm ra chém thị Chói ba vít, liền đó chồng thị-Chói vừa lúc đi làm ngoài ruộng về, thấy tình cảnh đau lòng vác phảng rượt tên Tánh, để trả thù cho vợ «thật là tình chồng nghĩa vợ đầu ấp tay gối, lúc nầy mạnh hơn tình chú cháu máu mủ đây!» Mà lại là có con ma rượu cũng biết kiêng sợ cái mãnh lực, của cái khi nóng trả thù, nên chi Tánh vừa thấy cháu xách phảng lại thì cố hết rượu xuất ra khỏi mình co giò sải miết ra đồng để trốn tránh cái lưỡi phảng vô tình! Hiện nay làng xóm còn đang truy tầm tên Tánh để giải tới quan nghe đọc luật cho rõ phép luật phạt người cầm dao chém người ra sao mà ăn năn tỉnh ngộ! Còn thị-Chói đang nằm nơi nhà thương dưỡng bịnh.

Ôi! đồng tiền có cái sức mạnh lạ lùng, một số tiền nhỏ mọn «0p. 30» phải sinh ra chuyện chém lẫn lộn nhau không còn kể chi đến tình chú chồng cháu dâu. Trách chi phải nói một món tiền to tát đâu khỏi nhiều khi phải bỏ mạng đổ máu ư!

Cang-Trực

正號金泰獅子
茶香
KAM-TAI
Marchand de thé de Chine

[illegible]

HAIPHONG: Số nhà 1.. Phố Khách, Téléphone ...
HANOI: Số nhà 8, Phố hàng Ngang, Téléphone ...

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urojormine
3001 Giá 1$30 một hộp

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
MÁY NÓI SỐ 243

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

MẬU-THỊNH kính cáo

Nhà nào chả cần có?

Khi trong nhà có người thai-nghén sắp đến ngày khai-hoa mãn-nguyệt, ai là không bối rối. Nên vào nhà thương hay nên đẻ ở nhà? Đẻ ở nhà thì sắm sửa thế nào? Nếu không có bà tầm thì đỡ lấy làm sao? Muốn khỏi phải lo về câu ấy thì nên mua ngay một quyển «SẢN-DỤC-CHỈ-NAM» và cứ theo đấy mà làm.

Khi trong nhà có trẻ-con lại nhiều điều lo ngại hơn nữa. Lúc nó ăn chơi thì nuôi thế nào cho nó cứng cáp chóng nhớn? Lúc trẻ thôi bú thì cho ăn những vị gì? Khi nó ốm đau, không chịu chơi thì cả nhà lo ngại. Đứa bé chỉ giở giời soàng hay là đang mang bệnh gì nặng? Nếu hơi một tý đã đi tìm thầy thuốc thì vừa tốn tiền mà nhiều khi vô ích. Không gì bằng có một ông thầy thuốc sẵn ngay ở trong nhà, nghĩa là mua một quyển «SẢN-DỤC-CHỈ-NAM». Đứa bé ho ư? Nó còm ư? Cứ tìm những chữ ấy mà tra, sẽ biết ngay bệnh soàng hay bệnh nặng. Bệnh soàng thì ta chữa lấy, bệnh nặng thì ta biết mà đi tìm thầy.

Quyển «SẢN-DỤC-CHỈ-NAM» của ông y-sỹ Nguyễn-văn-Luyện có ích là thế, cho nên từ Nam chí Bắc không có tờ báo nào là không khen ngợi: ngoài Bắc thì có báo *Trung-bắc Tân-văn, Trung-hòa Nhựt-báo, Thực-nghiệp Dân-báo, Vệ-sinh-Báo,* trong Nam thì có *Trung lập-Báo, Lục-tỉnh Tân-Văn,* vân vân.

Quan Bác-sỹ Coppin có làm bài tựa để giới-thiệu cùng quốc-dân. Vả lại các chư tôn đã tin dùng sách này đến mấy nghìn quyển thì đủ biết rằng quyển «SẢN-DỤC-CHỈ-NAM» là sách rất hợp thời và thiết dụng hàng ngày trong gia-đình.

Sách «SẢN-DỤC-CHỈ-NAM» bán ở các hàng sách Hanoi và các tỉnh và ở hiệu buôn CHASSAGNE.

Sách giấy 200 trang, có nhiều hình vẽ, giá 0$75.

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB

52 Phố Đồng-khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chút đau đớn.—Thay răng chữa răng.— Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An-nam, mở cả ngày.

Tính giá riêng

Dépuratif Ribal

Thuốc lọc huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
51, phố Paul-Bert, Hanoi

Rượu bồ-đào:

« TONIQUE TONKINOIS »
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ *« Tonique Tonkinois »* là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THAI
10, Rue des Cantonnais, Hanoi
113, Phố Khách, Haiphong
78, Phố hàng Trống, Nam-định

CÁC BÀ CÁC CÔ!
Có nhuộm vải hàng lụa nỉ
THÌ NHỚ KHÔNG CÓ MÓN-VỊ NÀO
tốt hay bằng thuốc hiệu

"LA MAURESQUE"

Có bán ở Hanoi:
Tại tiệm thuốc ông LAFON và LACAZE
và cùng các nhà bán thuốc-vị
Muống có thuốc thử biết, gởi thơ cho bà
Vve C. FERCOQ, ở ASNIÈRES (Seine) France
hỏi, rơi không.

INJECTION PEYRARD

Thuốc thục hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ
ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU
mới bị hay là có đã lâu rồi
Trong 232 người
A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người
(Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)
Bán cùng các nhà thuốc có danh.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS.

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọi.

Giá tiền 0$90

Thế nào là bệnh trĩ?

Bệnh chĩ là mọc mụn trong đại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại tiện lại thấy ra huyết thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kíp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chàng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tạ.

TRƯƠNG-QUÍ-LÂM
TRĨ KHOA Y-SINH
3053 *7, Hàng Buồm, Hanoi*

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay ai kém huyết sinh ra rức phổi, làm cho hay ho mệt.

ẤY LÀ:
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT
MÁU BÒ 1$00

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:
Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, *vân vân...*

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá: 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
3002

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh ỉ rảu xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất **Pancréatine, Diastase và Pepsine.**

Giá mỗi chai: 1$10

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi
3001

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Bệnh lậu (Blennoragie) thì ai cũng biết, hễ điều-trị không khéo thì nó hóa ra một thứ bệnh nặng là bệnh kén (prostate), nghĩa là nó sưng một cái hạch ở dưới bàng-quang. Người bị lậu đã thành kén thì thường muốn đi đại tiểu tiện mà không đi được, hay mỏi đùi, đau lưng, đi cũng đau ngồi cũng khổ mà nhất là khi ngồi xe thì lại khổ hơn nữa. Khi đi đại tiện mà cố rặn thì ra một thứ phân loãng hơi vàng vàng xanh mà cũng có khi lại dính một tí máu. Sự đó là thường bởi muốn đi tiểu tiện quá hóa sinh ra thế.

Cái chứng bệnh ấy có thể chuyển sang bệnh nặng đến nỗi ốm yếu đi và mất sinh con đẻ cái nữa. Xưa kia, bệnh ấy rất là khó chữa. Nhưng ngày nay chữa lại rất là dễ, ấy cũng là nhờ có thứ thuốc *Santal Monal* nó làm cho khỏi mắc phải bệnh lậu kén, hay những chứng bệnh khác nữa trong khi đau lậu. Thuốc *Santal Monal* này làm cho nước tiểu thành ra xanh, và có nhiều tính chất riêng và rất bổ, lẫn vào nước tiểu để rửa những tỳ thận ở bàng-quang, nhờ thế bệnh lậu tức thì khỏi hẳn và không sợ bệnh gì sinh ra được nữa.

Vậy thì khi mới mắc bệnh lậu phải nên dùng ngay thuốc *Santal Monal.*

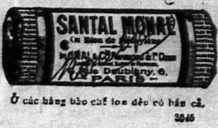

Ở các hàng bào chế lớn đều có bán cả.
3045

NẾU ngài tiếp được hàng-hóa ở Pháp gởi sang, nên giao cho **M. A. BUDELOT** Transitaire, 3, phố Francis Garnier ở Haiphong nhận bộ đi giữ-gìn khỏi hư-hỏng và mất...

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:
Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, *vân vân...*

Giá bán: 0$85 một lọ

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
3002

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài đuyệt báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho bổ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho nên [illegible]

XIN LƯU-Ý **XIN ĐỌC**

QUÀ BIẾU

CỦA HIỆU BÀO-CHẾ **CHASSAGNE,** 59, RUE PAUL BERT, HANOI

Nhân dịp tết nguyên-đán. — Kể từ ngày mùng mười cho đến 30 tháng giêng ta ai mua thuốc tới 0$50, bản hiệu sẽ biếu một lọ nhỏ rượu bổ.

VIN TONIQUE RÉGÉNÉRATEUR
CỦA GIÁO-SƯ J. K. WATSON

là một thứ thuốc bổ rất mạnh nhất để trị các bệnh huyết-suy; đau gân, bệnh ghíp; bệnh sốt rét rừng.

AI MUA THUỐC TỪ 2$00

trở lên, tuy theo món hàng mua nhiều ít, bản-hiệu sẽ biếu một lọ rượu mùi rất quý, hoặc một lọ nước hoa Piver, hoặc một con giao cạo Apollo, hoặc một lọ nước hoa thượng hạng của nhà Giraud hay nhà Moulinard.

NHỮNG CÁC QUÝ-KHÁCH Ở XA

gửi thư về mua hàng mà có gửi tiền đủ số hoặc suýt soát thì cũng được phần biếu. **E. LAFON & R. LACAZE, Successeurs**

RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG
LARO HE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHU
VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI
CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đâu đâu cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét làm cho ăn tiêu, thuốc đó lấy làm hay cả thế gian ai không đều quên đặng.

Ai ai dùng nó cũng đặng, nhưng là người bịnh cạn cùng đàn bà hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh hư huyết yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái ban, ho cảm mạo tức ngực, rét ban cua lưỡi trắng, trắc trở trong tì vị các bịnh đó đều dùng chắc tay thuốc QUINA LAROCHE đặng.

Con nít huyết suy và con gái lúc đang lớn cùng đờn bà kể khi lúc sanh cần, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấp rét cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những sẽ trừ hết mà thôi còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chứng và chúng ta giữa kêu thuốc đó rằng: Nước ngọc thạch của thiên thần chế ra (Liquide de Jade) lời tục ngữ của người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thầy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đặng cả vạn giấy chứng và thơ cám ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khác nông lòng ta.

Rất tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thầy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một ly tới ba ly cỡ bốn theo chai rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Còn muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 3 ly trước cữ rét 2 giờ rưỡi, thế ấy ly chót uống trước cữ nửa giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước vô mà uống cho đã khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY
Ông thầy bán thuốc hạng nhứt tại Paris

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin
Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

GRO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ* . . . . *Một litre:* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . *Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều* . . . . *Một chai:* **0,60**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu
3002

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Ngày thứ hai 28 mars và các ngày sau

BÁN XON, BÁN RẺ

MẤY THỨ GIÁ HÀNG

	GIÁ	BÁN
Bí tất phin trắng đầu và gót dầy, một đôi. . . . :	0$85	0$50
Một mớ giầy con trẻ đàn bà, bàn ông Đủ các hình, các khổ Hạ giá 50 o/o.		
Một mớ PORTE BROSSES crevonne	0,80	0,3
Brillantine VERA VIOLETTA de Roges et Gallet. . .	0 90	0,60
Fusil à Chiens 2 coups percussion centrale, trempé jaspe tốt rực tốt lòng 16	44,00	30,00
Đèn xe đạp hấp nến Oval sơn vernis.	1,90	1 10
Một mớ các đồ tráng men và sắt mạ tuiếc hạ giá 50 o/o (xoong, lép lê, chậu, đồ tắm. v. v)		
Satin Tramé đủ các mùi, để may gối. Khổ 60 c.m. Một thước:	1,40	0 95

RƯỢU BỔ MARIANI

(Vin Tonique Mariani)

RẤT MẠNH.

Mỗi bữa uống một cốc con

Bổ-dưỡng sức khỏe và tinh-thần

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha trang, Đồng hới, Thu xá, Saigon, Pnom Penh
3007

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG
東法滙理銀行
SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi:
21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900,
4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923,
10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH:	Francs	72.000.000
TƯ BẢN NỘP RỒI:	»	68.100.000
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294:	»	81.089.020

Chánh quán tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự:	M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).
Phó trị-sự:	M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điền-Việt Thiết-lộ.
Tổng chủ nhiệm:	M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Hiệu viết tắt để gửi điện-tín: INDOCHINE.
3048